

Số 01/MED/HĐQT

Hà nội ngày 31 tháng 03 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VỀ KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2022**

**I. TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KHSXKD 2021**

Kính thưa các quý vị cổ đông!

1. Năm 2021 là năm rất nhiều biến động của nền kinh tế Việt Nam dưới tác động của đại dịch đã làm nhiều địa phương phải thực hiện giãn cách xã hội, đình trệ sản xuất, gián đoạn chuỗi cung ứng và làm giảm tất cả các chỉ số kinh tế chính ở nhiều vùng. Sức mua của người dân giảm mạnh, đời sống bị ảnh hưởng nặng nề.

**2. Sự kiện nổi bật 2021:**

- **Về Dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU.**
  - Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2018 ngày 26 tháng 4 năm 2018 của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex về việc thông qua chủ trương lập dự án đầu tư nhà máy đạt tiêu chuẩn GMP-EU hoặc GMP-PIC/S và các Công trình phụ trợ khác tại khu Công nghiệp;
  - Căn cứ nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex về việc điều chỉnh tiến độ và tổng mức đầu tư dự án đầu tư Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU;

**A - Tổ chức của Ban dự án:**

- Tổng số nhân sự của Ban dự án là 19 người bao gồm cả chuyên trách và kiêm nhiệm. Lãnh đạo Ban dự án 3 người gồm: Tổng giám đốc là trưởng ban, 2 Phó Tổng giám đốc là phó ban.
- Gồm 5 tiểu ban là: tiểu ban Xây dựng, tiểu ban Cơ điện, tiểu ban Tài chính, tiểu ban Hành chính và tiểu ban Công nghệ. Các tiểu ban tùy từng nhu cầu công việc mà bố trí lao động làm việc tại văn phòng ban hoặc tại công trường.
- Ban dự án điều phối toàn bộ các hoạt động của dự án, định kỳ giao ban hàng tuần, thường xuyên hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện và kế hoạch hoạt động cho ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị.

**B - Thực hiện các công việc:**

**I. Phân chia giai đoạn của dự án:**

## 1. Giai đoạn 1 gồm các hạng mục chính:

- Hạ tầng tổng thể gồm: tường rào, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện (Trạm biến áp), khu vực chứa rác thải ...
- Hạng mục phụ trợ gồm: Hệ thống sản xuất nước lạnh, Xử lý nước sản xuất, Lò hơi, Xử lý nước thải
- Nhà văn phòng bao gồm cả Xưởng thực nghiệm (Trung tâm KHCN dược), phòng Kiểm tra chất lượng.
- Nhà Xưởng B gồm: dây chuyền chế biến dược liệu, dây chuyền chiết xuất, dây chuyền thuốc đông dược và TPBVSK, dây chuyền mỹ phẩm.
- Nhà Xưởng C gồm: dây chuyền thuốc viên Hormone sinh dục, dây chuyền thuốc ung thư

## 2. Giai đoạn 2 gồm:

- Nhà Xưởng A gồm: dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn WHO-GMP, dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn EU-GMP
- Nhà Xưởng D gồm: dây chuyền tiêm bột Cephalosporin, dây chuyền viên Cephalsporin

## II. Tư vấn thiết kế:

1. Tư vấn thiết kế thi công toàn bộ dự án là Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Sagen. Hiện tại đã cơ bản hoàn thành chuẩn bị phát hành chính thức tất cả các hạng mục thiết kế (trừ các phần liên quan đến GMP-EU cho giai đoạn 2).
2. Tư vấn thiết kế công nghệ sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU: Nhà thầu tư vấn thiết kế là Công ty Rieckermann (REO) của Cộng hòa liên bang Đức. Hiện nay đã thực hiện xong phần thiết kế Cơ bản (Concept design) và đã nhận xét Thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) của TVTK Sagen để hoàn thiện toàn bộ phần thiết kế thi công. Hiện tại Công ty đang cho tạm dừng, sẽ tiếp tục khi chuyển sang giai đoạn 2.
3. Tư vấn thiết kế Cơ điện (ME) cho Nhà xưởng C (Sản xuất thuốc Ung thư và Thuốc Hormon) là Công ty cổ phần Cơ điện lạnh Đông Á. Đã hoàn thành, chuẩn bị cho việc mời thầu thi công.

## III. Thi công tại công trường:

1. Gói thầu số 03: Thi công xây dựng Nhà văn phòng và Nhà xưởng B  
Đơn vị thi công gói thầu này là Công ty Cổ phần xây dựng 556. Gồm 2 hạng mục chính:
  - Thi công xây dựng Nhà văn phòng: Tổng diện tích mặt bằng xây dựng 4812m<sup>2</sup>, 5 tầng, trong đó gồm 3 tầng dưới sử dụng làm văn phòng, tầng 4 là Phòng kiểm tra chất lượng, tầng 5 là Xưởng nghiên cứu thực nghiệm ( Pilot). Tiến độ thi công đối với tòa nhà Nhà văn phòng là đang trát hoàn thiện.
  - Thi công Nhà xưởng B: Tổng diện tích xây dựng 9130m<sup>2</sup>. Bao gồm các Xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu, chiết cao dược liệu, thực phẩm chức năng và kho. Đối với Nhà xưởng B đang thi công xây dựng sàn tầng 2, chuẩn bị lắp đặt khung mái thép.
2. Gói thầu số 04 - Thi công cơ điện (ME) Nhà văn phòng và Nhà xưởng B:  
Đơn vị thi công là Công ty TNHH Kỹ thuật Cơ điện lạnh Quý Long.  
Gói thầu này thi công tất cả phần: Điện, nước, điều hòa, lọc không khí ( đạt tiêu chuẩn sản xuất GMP) cho toàn bộ 2 khối tòa nhà văn phòng và nhà xưởng B.

- Tiến độ là đang thi công đường điện, nước ngầm dưới đất và chìm âm tường.
- Gói thầu số 05 - Thi công kết cấu thép Nhà xưởng B:  
Tên nhà thầu thi công: Công ty TNHH cơ khí xây dựng DST Việt Nam  
Đang phối hợp với nhà thầu Xây dựng 556 theo đúng tiến độ.
  - Gói thầu số 07 - Thi công xây dựng Nhà xưởng C:  
Tên nhà thầu thi công: Công ty Cổ phần xây dựng 556  
Đã khởi công, đang chuẩn bị thi công phần móng

#### **IV. Đang tiến hành lựa chọn thầu:**

- Gói thầu số 9: Cung cấp, lắp đặt thiết bị PCCC giai đoạn 1  
Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu, hiện tại đang đàm phán để ký hợp đồng.
- Gói thầu số 10 - Thiết bị sản xuất thuốc rắn B2 - Pha chế và đóng gói  
Hiện tại đang chăm và lựa chọn nhà thầu
- Gói thầu số 11 - Thiết bị chiết xuất dược liệu B6  
Hiện tại đang chăm và lựa chọn nhà thầu
- Gói thầu số 12 - Thi công xây lắp Hạng mục phụ và Tổng thể  
Hiện đang xét hồ sơ để lựa chọn nhà thầu.

#### **V. Chuẩn bị hồ sơ mời thầu:**

- Gói thầu cung cấp và lắp đặt thang máy giai đoạn 1
- Mua sắm thiết bị phân liều ( dập viên)
- Mua sắm thiết bị Hệ thống sản xuất nước lạnh giai đoạn 1
- Mua sắm thiết bị máy nén khí giai đoạn 1

#### **C - Kế hoạch công việc trong thời gian tới gồm:**

##### **1. Thực hiện thi công xong các hạng mục cho giai đoạn 1:**

- Nhà văn phòng gồm: Khu văn phòng, Phòng kiểm nghiệm và Xưởng Pilot
- Nhà xưởng B và C gồm: Các xưởng sản xuất cho giai đoạn 1
- Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Các tòa nhà cơ điện, các bể ngầm, trạm biến áp, lò hơi...
- Xây dựng hạ tầng tổng thể gồm: Đường giao thông, thoát nước, chiếu sáng...
- Các hạng mục cơ điện gồm: Điều hòa lọc khí, lọc nước, hệ thống điện...

##### **2. Mua sắm thiết bị cho giai đoạn 1. Gồm có:**

- Thiết bị cơ điện: Hệ thống sản xuất nước lạnh, máy biến thế, lò hơi, máy phát điện...
- Máy móc, thiết bị sản xuất thuốc
- Máy thiết bị kiểm nghiệm
- Thiết bị kho, giá kệ xe nâng

##### **3. Chuẩn bị sản phẩm mới sản xuất tại nhà máy**

4. Chuẩn bị nhân sự cho nhà máy, xây dựng cơ cấu tổ chức của nhà máy.

5. Chuẩn bị thẩm định GMP: Dự kiến trong Quý 1 năm 2023.

#### **\* Về tái thẩm định GMP – WHO:**

Căn cứ vào báo cáo của Ban điều hành về Giấy chứng nhận GMP – WHO cho toàn bộ các dây chuyền sản xuất hiện tại của công ty hết hiệu lực vào ngày 13.12.2021. Sau ngày này

công ty sẽ không được tiếp tục sản xuất. Hội đồng quản trị đã ra nghị quyết số 04/NQ-HĐQT ngày 13 tháng 4 năm 2021 về việc tái thẩm định GMP – WHO tại các nhà máy.

Ban điều hành đã thực hiện rà soát các trang thiết bị và cơ sở vật chất của các Nhà máy để đánh giá khả năng đáp ứng cho việc tái thẩm định GMP – WHO theo quy định của Bộ Y tế. Căn cứ vào báo cáo của ban Tổng giám đốc, tờ trình dự toán kinh phí tái thẩm định GMP của Chủ tịch HĐQT, Hội đồng quản trị đã họp và đưa ra nghị quyết số: 04/2021/HĐQT-MP ngày 13 tháng 04 năm 2021 về việc Giao cho Ban Tổng giám đốc thực hiện các công việc liên quan đến tái thẩm định GMP – WHO với kinh phí dự kiến khoảng 31,8 tỷ đồng.

- Ngày 15 tháng 8.2021, Nhà máy số 2 tạm dừng sản xuất để tiến hành cải tạo cơ sở vật chất và bổ xung trang thiết bị còn thiếu đáp theo danh mục đã được Hội đồng quản trị phê duyệt.
- Xưởng Sơ chế chế biến dược liệu và Xưởng GMP được liệt kê bảo trì sửa chữa khoảng 10 ngày trong cùng khoảng thời gian Nhà máy 2 dừng sản xuất.
- Giá trị đầu tư thực tế là: 26,45 tỷ đồng (bao gồm cả 0,78 tỷ bảo trì sửa chữa cho khu vực 356 Giải Phóng)
- Ngày 15, 16 và 17 tháng 3 năm 2022, Cục QLD đã thực hiện thẩm định GMP – WHO cho toàn bộ các dây chuyền sản xuất tại công ty. Kết quả đạt yêu cầu ở mức độ 2, hiện đang thực hiện báo cáo khắc phục một số tồn tại nhỏ để Cục QLD cấp giấy chứng nhận.

**\* Về phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ Công ty:**

Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-DHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex;

Căn cứ Nghị quyết Hội đồng quản trị số 11/2021/NQ-HĐQT ngày 29/07/2021 v/v Thông qua triển khai chi tiết Phương án tăng vốn điều lệ Công ty năm 2021;

Căn cứ Giấy chứng nhận đăng ký chào bán cổ phiếu ra công chúng số 271/GCN-UBCK do Chủ tịch UBCKNN cấp ngày 25/11/2021;

- Số lượng cổ phiếu chào bán: 6.280.095 cổ phiếu.
- Giá chào bán: 25.000 đồng/ cổ phiếu.
- Tổng số cổ phiếu đã phân phối: 6.129.905 cổ phiếu, tương ứng 97.6% tổng số cổ phiếu chào bán.
- Tổng số tiền thu được từ đợt chào bán: 153.247.625.000 đồng.
- Vốn điều lệ trước khi tăng: 62.800.950.000 đồng; số lượng cổ phần: 6.280.095 cổ phiếu.
- Vốn điều lệ tăng thêm: 61.299.050.000 đồng; số cổ phần tăng thêm: 6.129.905 cổ phần.
- Vốn điều lệ sau khi tăng: **124.100.000.000 đồng**; (Một trăm hai mươi tư tỷ một trăm triệu đồng); Số lượng cổ phần sau khi tăng: **12.410.000 cổ phần**.

**\* Về tổ chức:**

- Căn cứ nghị quyết HĐQT số: 10/2021/NQ-HĐQT ngày 27 tháng 7 năm 2021 về sắp xếp nhân sự và thay đổi cơ cấu tổ chức ở một số bộ phận để phù hợp với định hướng của Công ty như tách Phòng KH-XNK thành 02 Phòng KHCUVT và Phòng XNK. Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh theo định hướng thực hiện sản xuất gia công cắt lô cho các nhà phân phối.

- Căn cứ báo cáo tài chính của Chi nhánh Bắc Giang 03 năm: Năm 2018 lợi nhuận đạt: 43,125, 162 đồng; năm 2019: 45,303,478 đồng, năm 2020: 10,845,904 đồng thì kết quả lợi

nhuận Công ty thu được từ hoạt động của Chi nhánh không cao vì vậy Hội đồng quản trị đã họp và ban hành nghị quyết số: 04/2021/HĐQT-MP ngày ngày 13 tháng 04 năm 2021 về giải thể Chi nhánh Bắc Giang. Ngày 07.02.2022 Công ty đã hoàn tất thủ tục Giải thể Chi nhánh.

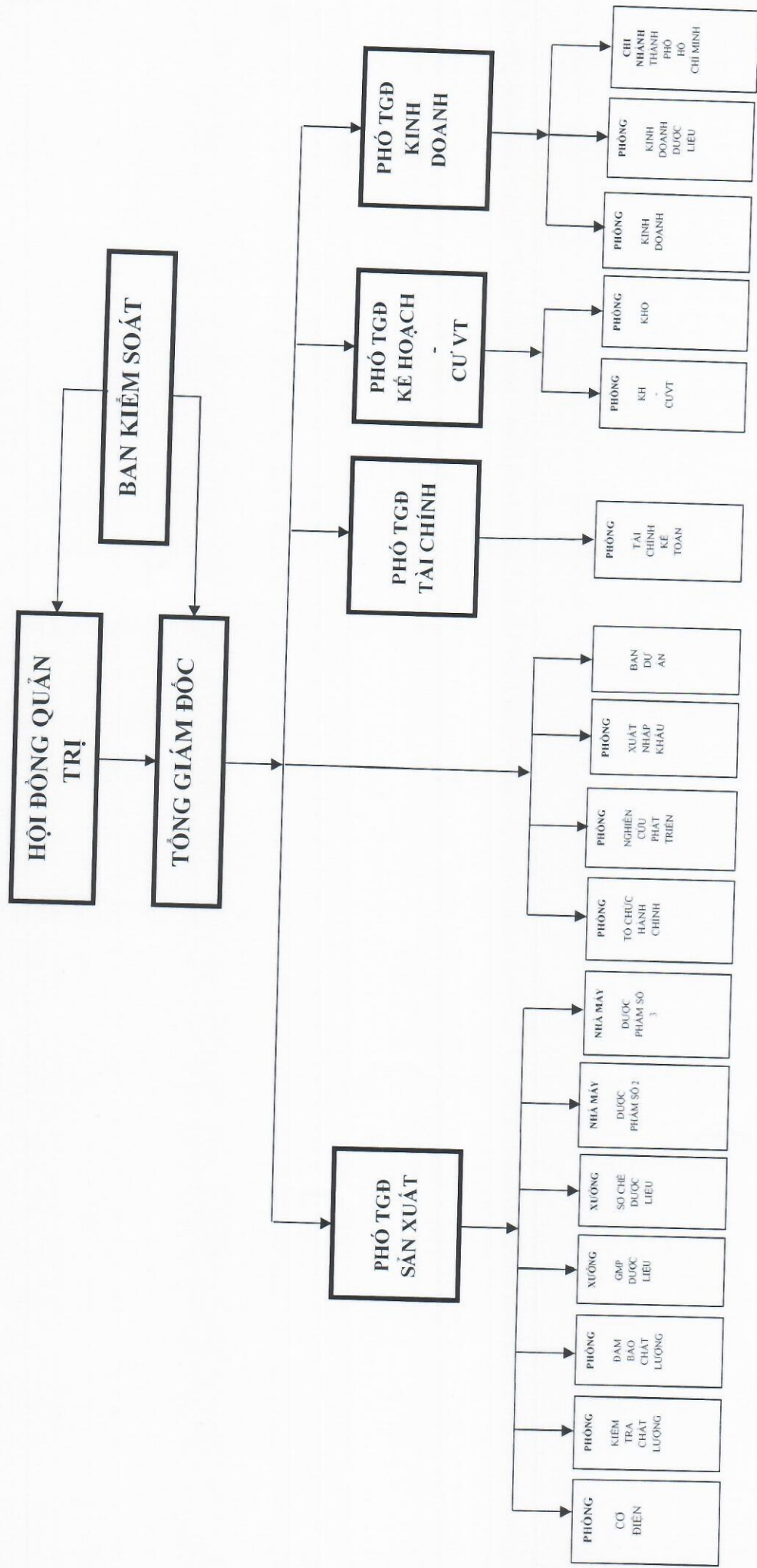
**Cơ cấu tổ chức của Công ty:**

1. Ban Kiểm soát: Gồm 03 người
  - Trưởng Ban kiểm soát và 02 Thành viên
2. Hội đồng quản trị gồm: 07 người
  - Chủ tịch HĐQT
  - 01 Phó Chủ tịch HĐQT
  - 05 Thành viên HĐQT
3. Ban điều hành gồm: 06 người
  - 01 Tổng giám đốc điều hành và là người đại diện pháp luật của Công ty.
  - 04 Phó Tổng Giám đốc (Phụ trách Kinh doanh, Phụ trách sản xuất, Phụ trách Kế hoạch cung ứng vật tư, Phụ trách Tài chính).
  - 01 Kế toán trưởng.
4. Các đơn vị trực thuộc Công ty gồm: 11 Phòng chuyên môn, 01 Ban Dự án, 02 Xưởng sản xuất, 01 Nhà máy, 01 Chi nhánh tại TP HCM.

**Sơ đồ tổ chức của Công ty:**

# SƠ ĐỒ TỔ CHỨC QUẢN LÝ CỦA CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

THÁNG 3/2022



## 2. Các nghị quyết/ Quyết định của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2021, Hội đồng quản trị tổ chức họp thường niên 13 kỳ họp thường kỳ và ban hành 13 nghị quyết bao gồm các nội dung thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị. Triển khai thực hiện nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, nghị quyết của Hội đồng quản trị nhằm mục đích chỉ đạo Ban điều hành hoạt động và đưa ra những định hướng cụ thể, kịp thời phù hợp với tình hình thực tế trong từng giai đoạn phát triển hoạt động của Công ty.

- Các cuộc họp Hội đồng quản trị, các thành viên tham gia ý kiến nhiệt tình và có trách nhiệm, sát với thực tế trên tinh thần xây dựng Công ty ngày càng phát triển.

STT	Biên bản/ Quyết nghị	Nội Dung
1	01/2021/HĐQT- MP ngày 28 tháng 01 năm 2021.	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 (báo cáo chưa kiểm toán).</li><li>2. Tờ trình của TGD về việc chi lương, thưởng tết nguyên đán năm 2021.</li><li>3. Trình KHSXKD năm 2021 của Ban Tổng giám đốc.</li><li>4. Kế hoạch chi thù lao của HĐQT, Ban Kiểm soát năm 2021.</li><li>5. Báo cáo tiến độ xây dựng dự án Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU giai đoạn I.</li><li>6. Tờ trình thanh lý xe ô tô.</li></ol>
2	02/2021/HĐQT- MP ngày 05 tháng 03 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021</li></ol>
3	03/2021/BBHĐQT - ngày 15 tháng 3 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Công thương VN – Chi nhánh Đồng Đa</li></ol>
4	04/2021/HĐQT- MP Ngày 13 tháng 4 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Thông qua chương trình và các nội dung tại Đại hội đồng cổ đông năm 2021.</li><li>2. Trình HĐQT thông qua Dự toán cải tạo NM DP số 2 phục vụ tái thẩm định GMP – WHO.</li><li>3. Trình HĐQT thông qua việc giải thể Chi nhánh Bắc Giang.</li><li>4. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.</li></ol>
5	05/2021/HĐQT- MP ngày 26 tháng 4 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"><li>1. Trù bị các nội dung, công việc phục vụ cho ĐHCĐ năm 2021.</li><li>2. Bàn về việc Điều chỉnh một số nội dung của hợp đồng hợp tác kinh doanh số 01/2018/HĐĐT – MD-TPC với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân Phú Cường tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng.</li><li>2. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.</li></ol>

6	06/2021/HĐQT- MP 02 tháng 6 năm 2021	1. Thông qua hồ sơ đăng ký chào bán thêm cổ phiếu ra công chúng cho cổ đông hiện hữu
7	07/2021/HĐQT- MP 06 tháng 6 năm 2021	1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Ngoại Thương Việt nam – Chi nhánh SGD
8	210608/BBHĐQT- 08 tháng 6 năm 2021	1. Hạn mức vay vốn tại ngân hàng TMCP Quân đội
9	09/2021/BB- HĐQT - ngày 30 tháng 6 năm 2021	Vay vốn, sử dụng tài sản làm biện pháp bảo đảm tại Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (BIDV) – Chi nhánh Sở Giao dịch 1)
10	10/2021/HĐQT- MP - ngày 27 tháng 7 năm 2021	<ol style="list-style-type: none"> <li>1. Báo cáo kết quả hoạt động SXKD 6 tháng đầu năm 2021.</li> <li>2. Tờ trình thông qua việc chi thưởng của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Ban Tổng giám đốc.</li> <li>3. Tờ trình thông qua ngày đăng ký cuối cùng chi trả cổ tức và danh sách cổ đông được quyền mua cổ phiếu phát hành thêm của Công ty.</li> <li>4. Điều chỉnh hồ sơ sử dụng đất tại 356 đường Giải Phóng, Phường Phương Liệt, Quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.</li> <li>5. Trả lời về phụ lục hợp đồng HTĐT với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân Phú Cường tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng.</li> <li>6. Báo cáo chi phí quản lý Phòng Marketing, Phòng Công nợ.</li> <li>7. Tình hình thực hiện dự án đầu tư Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU.</li> <li>8. Điều chỉnh tiến độ hoàn thành dự án đối với hạng mục nhà xưởng của giai đoạn 2 của dự án TT KHCN Dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất Dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU.</li> <li>9. Báo cáo tình hình thực hiện hợp đồng HĐHTKD số 68/HĐHTKD với Công ty Cổ phần Sông châu để thực hiện dự án tại khu đất số 190, Tổ 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội.</li> <li>10. Các nội dung khác (nếu có) tại cuộc họp.</li> </ol>
11	11/2021/HĐQT-	Thông qua việc triển khai Phương án huy động vốn thông



	MP - ngày 29 tháng 7 năm 2021	qua chào bán cổ phiếu cho cổ đông hiện hữu theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 số 01/2021/NQ-ĐHĐCĐ/MED ngày 27/04/2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex
12	12/2021/HĐQT- MP - ngày 23 tháng 8 năm 2021	Tuân thủ tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa tại Công ty và tuân thủ hoạt động phân phối số cổ phiếu lẻ phát sinh do làm tròn và số cổ phiếu không chào bán hết theo quy định pháp luật
13	13/2021/HĐQT- MP - ngày 03 tháng 12 năm 2021	Chốt danh sách cổ đông để trả cổ tức năm 2020 và thực hiện quyền mua cổ phiếu chào bán ra công chúng

### 3. Một số nội dung hoạt động của Hội đồng quản trị năm 2021:

- Mọi hoạt động của Hội đồng quản trị đều tuân thủ theo pháp luật hiện hành. Chấp hành nghiêm chỉnh các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị, điều lệ Công ty, quy chế hoạt động của HĐQT, Quy chế hoạt động của BKS...
- Trong năm 2021, Hội đồng quản trị đã tổ chức họp 13 phiên họp và ban hành các nghị quyết, thông báo dựa trên sự thống nhất của các thành viên Hội đồng quản trị và có sự tham gia của Trưởng Ban Kiểm soát Công ty.
- Các thành viên Hội đồng quản trị thường xuyên trao đổi ý kiến với nhau về việc triển khai thực hiện các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của Hội đồng quản trị đã ban hành. Thường xuyên trao đổi với Ban điều hành để thực hiện mục tiêu chiến lược của Công ty và kịp thời điều chỉnh cho phù hợp với từng giai đoạn.
- Để thực hiện mục tiêu chiến lược phát triển Công ty trong giai đoạn mới đặc biệt là phát triển sản xuất để khai thác tối đa công suất của nhà máy, tạo việc làm cho người lao động và mang lại hiệu quả tốt nhất cho Công ty. Hội đồng quản trị đã yêu cầu Ban Tổng giám đốc quan tâm xây dựng chiến lược bán hàng, rà soát lại các chính sách bán hàng nhằm thúc đẩy gia tăng kế hoạch đặt hàng của các công ty phân phối và đẩy mạnh hoạt động xuất khẩu.
- Về nghiên cứu phát triển: Tập trung nghiên cứu những sản phẩm chất lượng, phù hợp với nhu cầu thị trường và chú trọng nghiên cứu sản phẩm mũi nhọn có giá trị kinh tế cao. Thúc đẩy công tác nghiên cứu sản phẩm mới để dần thay thế những sản phẩm chiến lược cũ ít còn khả năng cạnh tranh trên thị trường.
- Tăng cường công tác quản trị doanh nghiệp, quản lý, giám sát và kiểm soát các hoạt động điều hành để nhằm hạn chế tối thiểu những rủi ro trong hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Kiểm soát chi phí ở tất cả các khâu, tăng cường kiểm soát công nợ phải thu, phải trả và đảm bảo an toàn dư nợ, quan tâm đến lĩnh vực quản lý chuyên môn nghiệp vụ để hạn chế những sai sót về chuyên môn trong sản xuất kinh doanh.

### Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2021 so với kế hoạch:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	THỰC HIỆN 2020	TỈ LỆ %- KH	TỈ LỆ %- 2021/2020
-----	--------------	---------------	----------------	----------------	-------------	--------------------

<b>1</b>	<b>Sản xuất công nghiệp</b>	<b>328,243,510,900</b>	<b>273,106,184,420</b>	<b>354,508,073,700</b>	<b>83.20</b>	<b>77.04</b>
	Nhà máy số 1	85,418,276,331	65,270,013,922	99,358,338,610	76.41	65.69
	Nhà máy số 2	163,076,560,788	166,735,424,527	166,899,776,177	102.24	99.90
	Xưởng chế biến Dược liệu	44,451,949,570	11,646,528,995	57,254,671,918	26.20	20.34
	Xưởng chế biến Dược liệu TP HCM	35,296,724,211	29,454,216,976	30,995,286,995	83.45	95.03
<b>2</b>	<b>Doanh thu</b>	<b>451,387,909,247</b>	<b>344,669,376,148</b>	<b>522,972,825,165</b>	<b>76.36</b>	<b>65.91</b>
3	Giảm trừ doanh thu		752,359,254	1,582,252,172		47.55
4	Giá vốn hàng bán	339,949,376,315	276,038,733,460	404,518,756,726	81.20	68.24
<b>5</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	<b>111,438,532,932</b>	<b>67,878,283,434</b>	<b>116,871,816,267</b>	<b>60.91</b>	<b>58.08</b>
6	Doanh thu hoạt động tài chính		5,373,372,741	5,419,151,155		99.16
7	Chi phí tài chính	6,000,000,000	5,489,517,717	6,447,290,832	91.49	85.14
8	Chi phí bán hàng	24,659,346,032	15,959,779,687	38,460,128,352	64.72	41.50
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	50,713,725,095	43,770,865,526	51,190,948,136	86.31	85.51
<b>10</b>	<b>Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh</b>	<b>30,065,461,805</b>	<b>8,031,493,245</b>	<b>26,192,600,102</b>	<b>26.71</b>	<b>30.66</b>
11	Thu nhập khác		520,945,306	5,088,039,493		10.24
12	Chi phí khác		3,182,946,987	296,596,806		1073.16
13	Lợi nhuận khác		-2,662,001,681	4,791,442,687		-55.56
<b>14</b>	<b>Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế</b>	<b>30,065,461,805</b>	<b>5,369,491,564</b>	<b>30,984,042,789</b>	<b>17.86</b>	<b>17.33</b>

### 3.1. Hoạt động giám sát của Hội đồng quản trị đối với Ban Tổng giám đốc:

Theo dõi việc hoàn thành các chỉ tiêu trọng yếu trong năm mà Tổng Giám đốc và Ban Điều hành đã cam kết theo đúng tinh thần Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2021 và Nghị quyết HĐQT.

- Thường xuyên chỉ đạo hoạt động của Ban Tổng Giám đốc và kịp thời giải quyết những vấn đề phát sinh thuộc thẩm quyền của HĐQT nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động của Ban Tổng Giám đốc.

- Giám sát, chỉ đạo và đảm bảo thông tin được công bố đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo đúng quy định của Sở Giao dịch Chứng khoán và Ủy Ban Chứng khoán Nhà nước. Tổ chức thành công ĐHĐCĐ thường niên 2021 vào ngày 27/04/2021.

- Chỉ đạo Ban Tổng Giám đốc không ngừng củng cố và hoàn thiện bộ máy tổ chức, chú trọng công tác quản trị rủi ro để kịp thời phát hiện, xử lý và từng bước nâng cao năng lực quản trị công ty.

- Giám sát và chỉ đạo các dự án đầu tư của Công ty được triển khai một cách có hiệu quả.
- Hoàn thiện quy trình/quy chế/chính sách phù hợp với tình hình hoạt động của Công ty.

### 3.2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Tổng giám đốc:

Trong năm, Ban Tổng Giám đốc và toàn thể CBNV đã nỗ lực để vượt qua khó khăn do ảnh hưởng của đại dịch covid duy trì mọi hoạt động của Công ty được diễn ra xuyên suốt giai đoạn dịch bệnh Covid-19 và tuân thủ nghiêm chỉnh các quy chế, quy định nội bộ, quy định của pháp luật.

- Triển khai thực hiện tốt các nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và nghị quyết của hội đồng quản trị. Báo cáo định kỳ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong mỗi kỳ họp của hội đồng quản trị. Tuân thủ đúng điều lệ Công ty, quy chế quản trị, quy chế quản lý tài chính và các quy định của Pháp luật.
- Ban Tổng giám đốc đã linh hoạt trong việc điều hành các hoạt động sản xuất kinh doanh đồng thời đã ban hành các quy định, quyết định, văn bản thuộc thẩm quyền của Ban Tổng giám đốc để nhằm kiểm soát có hiệu quả mọi hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty. Ban hành các chính sách thu hút khách hàng, các giải pháp nhằm quản trị chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng...
- Công tác đầu tư mua sắm cũng được thực hiện chặt chẽ đúng theo quy định của Công ty và của pháp luật.
- Trong năm 2021, phát sinh khoản chi phí khác là: 3.182.946.987 đồng, trong đó chủ yếu là phạt : Phạt nộp tiền chậm nộp đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu khi Hải quan TP Hà nội kiểm tra sau thông quan 2.351.616.194đ; Xử phạt vi phạm hành chính của Cục QLD – Bộ Y tế với số tiền 220.000.000đ; Xử phạt vi phạm hành chính của UBCKNN do vi phạm Niêm yết chứng khoán quá thời hạn quy định 12 tháng kể từ năm 2016 với số tiền phạt là 300.000.000đ. Những khoản chi phí này chủ yếu vi phạm từ trong giai đoạn 2015-2017.

### 3.3. Quyền lợi của TVHĐQT, BKS, Ban Giám đốc:

TT	Họ tên	Chức vụ	Diễn giải	Số tiền (đồng)
1	TRẦN HOÀNG DŨNG	Phó Chủ tịch HĐQT, TGD	Tổng thu nhập	1.753.900.000
2	ĐOÀN THỊ HỒNG THÚY	CT HĐQT	Tổng thu nhập	446.900.000
3	LÊ HỒNG TRUNG	Phó TGD, TVHĐQT	Tổng thu nhập	929.700.000
4	NGUYỄN TIÊN PHONG	Phó TGD, TV HĐQT	Tổng thu nhập	1.046.000.000
5	NGUYỄN NGỌC TUYẾN	Phó TGD, TV HĐQT	Tổng thu nhập	991.000.000

6	TRẦN ANH TUẤN	TV HĐQT	Tổng thu nhập	116.000.000
7	ĐỖ VĂN TẤN	TV HĐQT	Tổng thu nhập	116.000.000
8	NGUYỄN CHÍ KIÊN	Phó TGD	Tổng thu nhập	815.000.000

## II. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2022:

Với những kết quả thực hiện của hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021, căn cứ vào năng lực sản xuất và dự báo nhu cầu phát triển của ngành dược, Hội đồng quản trị thống nhất trình Đại hội đồng cổ đông kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 như sau:

### 1. MỘT SỐ CHỈ TIÊU CỤ THỂ KHSXKD NĂM 2022:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SẢN LƯỢNG, GIÁ TRỊ
<b>1</b>	<b>Sản xuất công nghiệp</b>		
+	Sản lượng 02 NM	Viên, túi, tộp	743.759.540
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	347.812.959.105
+	Xưởng SCCBDL	Tấn	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	38.400.000.000
+	Xưởng SCCBDL CN HCM	Tấn	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	34.000.000.000
<b>2</b>	<b>Tổng giá trị bán</b>	VNĐ	<b>437.934.138.000</b>
<b>3</b>	<b>Giá vốn hàng bán</b>	VNĐ	<b>345,693,238,450</b>
<b>4</b>	<b>Lợi nhuận gộp</b>	VNĐ	<b>92,240,899,550</b>
<b>5</b>	<b>Tổng Chi phí</b>	VNĐ	<b>64,964,343,414</b>
<b>7</b>	<b>Lợi nhuận trước thuế</b>	VNĐ	<b>27.276.556.136</b>

### 2. Các giải pháp chủ yếu:

#### 2.1. Về công tác tổ chức:

- Hội đồng quản trị duy trì họp 01 hoặc 02 tháng một lần, có các nghị quyết chỉ đạo hoạt động để chỉ đạo bộ máy điều hành có phương hướng hoạt động hợp lý.
- Tăng cường quản trị các mục tiêu kinh tế và quản trị doanh nghiệp, tổ chức hệ thống điều hành hiệu quả.
- Phối hợp chặt chẽ với ban kiểm soát để chỉ đạo các hoạt động kiểm tra, kiểm soát minh bạch các nội dung như công nợ, các loại chi phí, sử dụng vốn...
- Tăng cường quản trị nhân lực, sắp xếp tổ chức phù hợp với nhiệm vụ từng bộ phận và Ban điều hành.

#### 2.2. Về kinh doanh, XNK và sản xuất công nghiệp:

- Chỉ đạo Ban điều hành tập trung củng cố, phát triển sản xuất tại các nhà máy trên cơ sở định vị các sản phẩm chiến lược một cách khoa học, bài bản, xây dựng các chính sách bán hàng linh hoạt tạo sức hút đối với khách hàng và người tiêu dùng.

- Chỉ đạo việc lập kế hoạch sản xuất sát với năng lực sản xuất của nhà máy và phù hợp kế hoạch kinh doanh của Công ty trên cơ sở tính toán hợp lý các chi phí giá thành và lợi nhuận.
- Tăng cường quản lý chi phí ở tất cả các khâu để cắt, giảm những chi phí không cần thiết và tránh tình trạng lãng phí làm tăng chi phí của Công ty.
- Tăng cường đẩy mạnh xuất khẩu các sản phẩm xuất khẩu sang Myanmar.

### 2.3. Về Công tác khoa học công nghệ và nghiên cứu sản phẩm:

- Tăng cường thêm các điều kiện cho công tác nghiên cứu phát triển.
- Khuyến khích nghiên cứu các sản phẩm mới đáp ứng với nhu cầu của thị trường, mang lại hiệu quả kinh tế cao.
- Tích cực triển khai xây dựng Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại khu Công nghệ cao Hòa Lạc. Dự kiến hoàn thành dự kiến nghiệm thu để vận hành 31/12/2022 (Hoàn thành phần xây dựng nhà xưởng, lắp đặt và vận hành thử thiết bị). Quý 1.2023 hoàn thành đánh giá thẩm định cấp phép của cơ quan quản lý (Cục Quản lý Dược VN).
- Công tác KHCN và NCPT: Tập trung nghiên cứu sản phẩm mới có hàm lượng chất xám và hiệu quả kinh tế cao để thay thế dần và cải tiến những sản phẩm chiến lược đã cũ của Công ty. Kế hoạch năm 2022 cho công tác NCPT như sau:

STT	DIỄN GIẢI	SỐ LƯỢNG
I	<b>SỐ SẢN PHẨM ĐĂNG KÝ MỚI ĐƯỢC CẤP</b>	<b>26</b>
1	<b>Nhà máy số 1</b>	7
	<i>Trong đó sp TPCN</i>	5
	<i>Trong đó sp Thuốc và khác</i>	2
2	<b>Nhà máy số 2</b>	19
	<i>Trong đó sp TPCN</i>	11
	<i>Trong đó sp Thuốc và khác</i>	8
II	<b>SỐ SẢN PHẨM GIA HẠN SỐ ĐK ĐƯỢC CẤP</b>	<b>12</b>
1	<b>Nhà máy số 1</b>	3
	<i>Trong đó sp của Công ty</i>	
	<i>Trong đó sp của Khách hàng</i>	
2	<b>Nhà máy số 2</b>	12

### 2.4. Quản lý tài chính:

- Tiếp tục rà soát các chi phí để xây dựng hạn mức chi phí phù hợp cho từng năm, tối ưu chi phí cho tất cả các mảng công việc. Mọi hoạt động trong doanh nghiệp được kiểm soát chặt chẽ, loại bỏ các chi phí thừa, không hiệu quả.
- Thu hồi công nợ đúng thời hạn, hạn chế tối đa các rủi ro về công nợ.
- Thực hiện đôn đốc, quản lý, giám sát nguồn thu và chi của các dự án đầu tư theo đúng kế hoạch đã được ĐHĐCĐ và Hội đồng quản trị phê chuẩn.
- Tuân thủ đúng quy định về đấu thầu, mua sắm, đầu tư trang thiết bị theo quy chế quản lý tài chính của Công ty và theo quy định của pháp luật. Thực hiện chặt chẽ các điều khoản của Hợp đồng HTĐT đã ký với các đối tác nhằm đảm bảo hiệu quả kinh tế kinh tế cho Công ty và yêu cầu kỹ thuật của dự án.

### **2.5. Công tác đầu tư:**

Giám sát, đôn đốc, chỉ đạo Ban điều hành tiếp tục triển khai các công việc tại Dự án đầu tư và Hợp đồng hợp tác liên doanh đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua trong các năm trước gồm:

- Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU tại KCN cao Hòa Lạc,
- Dự án HTKD tại khu đất số 190, Tổ 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Công ty Cổ phần Sông châu.
- Dự án HTĐT tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng - Phường Phương liệt – Quận Thanh xuân với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân phú Cường.

### **KẾT LUẬN:**

Kính thưa toàn thể các quý vị cổ đông. Thay mặt Hội đồng quản trị, tôi xin gửi lời tri ân tới sự ủng hộ của các cổ đông, sự đồng hành và ủng hộ của khách hàng, Cảm ơn Ban Tổng Giám đốc điều hành cùng toàn thể cán bộ công nhân viên đã chủ động, sáng tạo, hợp tác, đồng thuận vượt qua khó khăn để thực hiện kế hoạch được giao, Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc rất mong nhận được sự phản hồi đóng góp ý kiến của quý vị cổ đông để Công ty Cổ phần dược Trung Ương Mediplatex ngày càng phát triển bền vững./.

Kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua báo cáo.

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- HĐQT
- Ban TGD
- Cổ đông
- UBCKNN
- Lưu: Thư ký

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thị Hồng Thúy**

Số: 03/MED/TGD

Hà nội ngày 31 tháng 3 năm 2022

**BÁO CÁO CỦA TỔNG GIÁM ĐỐC VỀ THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH  
NĂM 2021 VÀ PHƯƠNG HƯỚNG THỰC HIỆN KH SXKD NĂM 2022**

**Kính thưa: Quý cổ đông Công ty Cổ phần dược Trung Ương Mediplantex.**

Thực hiện Nghị quyết tại Đại hội cổ đông thường niên Công ty năm 2021. Trong năm qua dưới sự lãnh đạo của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc Công ty cùng tập thể cán bộ công nhân lao động đã khắc phục những khó khăn, thử thách trong sản xuất kinh doanh để tổ chức lãnh đạo, chỉ đạo đơn vị thực hiện hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ mà Nghị quyết đại hội đồng cổ đông Công ty đề ra trong năm 2021.

Hôm nay, thay mặt Ban Tổng giám Công ty, tôi xin báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2021 và phương hướng nhiệm vụ sản xuất kinh doanh năm 2022.

**I: TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2021**

**1. Thuận lợi trong năm:**

- Thương hiệu của Công ty uy tín, chất lượng sản phẩm tốt được khách hàng tin dùng.
- Hệ thống phân phối rộng, sâu và chuyên nghiệp.
- Bộ máy lãnh đạo có tầm nhìn, tâm huyết, đổi mới sáng tạo.
- Người lao động đoàn kết, gắn bó và có trình độ tay nghề cao.
- Được sự đồng thuận và ủng hộ của các cổ đông của Công ty.

**2. Khó khăn thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh trong năm:**

- Năm 2021, tình hình dịch bệnh Covid 19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp, hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp rất nhiều khó khăn, thách thức. Nhiều tỉnh thành thực hiện giãn cách xã hội làm gián đoạn hoạt động vận chuyển hàng hóa. Người bệnh sợ lây nhiễm bệnh nên hạn chế đến khám và điều trị tại các cơ sở y tế. Dịch bệnh kéo dài làm thu nhập của người dân giảm do đó cũng cắt giảm nhu cầu sử dụng đối với những sản phẩm bổ dưỡng, chăm sóc sức khỏe.
- Địa phương có quy định riêng đối với người lao động được phép tham gia dẫn tới rất nhiều công nhân không cư trú tại địa phương không thể đi tới Nhà máy để tham gia sản xuất dẫn tới công đoạn sản xuất bị gián đoạn hoặc không thể hoàn tất sản phẩm.
- Thực trạng việc cấp, gia hạn, sửa đổi, bổ sung, duy trì hiệu lực số đăng ký, những khó khăn liên quan đến số đăng ký của doanh nghiệp (số lượng hồ sơ đã nộp, thời gian nộp, số lượng số đăng ký hết hạn, cận hạn nhưng chưa được cấp gia hạn, sửa đổi/bổ sung). Thời gian cấp

gia hạn, thay đổi, bổ sung số đăng ký bị trậm trễ kéo dài so với quy định. Nhiều thay đổi bổ xung trong quy định xét duyệt hồ sơ đăng ký mất nhiều thời gian để cập nhật hồ sơ đăng ký dẫn đến tình trạng không có số đăng ký để sản xuất, kinh doanh và đấu thầu.

- Các yếu tố đầu vào như Nguyên vật liệu, Bao bì ... bị tăng giá do ảnh hưởng của lạm phát, chi phí vận chuyển mua hàng tăng cao do giá xăng dầu tăng làm cho giá vốn hàng hóa của Công ty tăng, tuy nhiên giá bán của Công ty lại khó có thể tăng do đã ký hợp đồng bán hàng với khách hàng từ đầu năm.
- Nhà máy phải nghỉ sản xuất sửa chữa trong hơn 03 tháng nhưng Công ty vẫn thực hiện chi trả tiền lương, tiền bảo hiểm xã hội cho người lao động điều đó dẫn đến chi phí lương và chi phí BHXH tăng làm ảnh hưởng trực tiếp đến lợi nhuận năm 2021 của Công ty.
- Trong năm 2021, phát sinh khoản chi phí khác là: 3.182.946.987 đồng, trong đó chủ yếu là phạt : Phạt nộp tiền chậm nộp đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu theo thông báo xử phạt số 246/TB-HQHN ngày 27 tháng 01 năm 2021 số tiền là: **2.351.616.194** đồng; Xử phạt vi phạm hành chính theo quyết định số 204/QĐ-XPHC ngày 07 tháng 04 năm 2021 của Cục QLD số tiền là: **220.000.000 đồng**; Xử phạt vi phạm hành chính của UBCKNN theo quyết định số 614/QĐ-XPVPHC ngày 11 tháng 10 năm 2021 số tiền là: **300.000.000** đồng. Điều này dẫn đến lợi nhuận của Công ty cũng bị ảnh hưởng đáng kể trong năm 2021.

### **3. Hoạt động của Ban Tổng giám đốc:**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc Nghị quyết ĐHĐCĐ và các nghị quyết của HĐQT đã thông qua trong năm 2021.
- Tuân thủ các quy định trong chuyên môn ngành cũng như các quy định khác của pháp luật.
- Tổng giám đốc đã triển khai các giải pháp kinh doanh hiệu quả, các kế hoạch công việc phù hợp với tình hình thực tế và luôn bám sát kế hoạch kinh doanh 2021.
- Tăng cường phân quyền cho các Phó tổng giám đốc, trưởng bộ phận để đảm bảo tính hiệu quả, sâu sát và nhanh chóng trong việc triển khai các công việc theo kế hoạch chung.
- Quản trị rủi ro của toàn doanh nghiệp, quản lý công nợ giảm tối đa việc bị chiếm dụng vốn, quản lý hàng tồn kho, tăng vòng quay vốn để tăng hiệu quả của việc sử dụng vốn
- Không để phát sinh nợ xấu, bên cạnh đó do có sự chỉ đạo của Lãnh đạo Công ty, sự quyết liệt của Phòng thu hồi công nợ đã thu được một số khoản nợ xấu, khó đòi.
- Công tác kiểm soát chất lượng được chú trọng ở tất cả các khâu từ nguyên liệu đầu vào đến đầu ra sản phẩm.

### **4. Các giải pháp và công việc trọng tâm đã triển khai trong năm.**

- Kiểm soát chặt chẽ chi phí hoạt động của toàn Công ty thông qua các biện pháp kiểm soát về tiền lương, tiền công, chi phí bảo trì, bảo hành, chi phí giá thành đã đặt ra từ đầu năm.
- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả tránh lãng phí, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất tăng tính cạnh tranh của sản phẩm.



- Liên tục rà soát tính hiệu quả của các tài sản và các mảng kinh doanh, những tài sản nào không phát huy hiệu quả tối đa có thể chuyển nhượng, thanh lý tạo ra hiệu quả sử dụng vốn cao nhất cho Công ty.
- Sắp xếp lại lao động giữa các đơn vị phù hợp với tình hình sản xuất và quy mô nhân sự.
- Chủ động cân đối sử dụng vốn linh hoạt đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty không bị gián đoạn.
- Triển khai thực hiện thi công các Nhà xưởng của dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU theo tiến độ đã đặt ra.
- Thay đổi cơ cấu tổ chức ở một số bộ phận để phù hợp với định hướng của Công ty như tách Phòng KH-XNK thành 02 Phòng KHCUVT và Phòng XNK. Cơ cấu lại Phòng Kinh doanh theo định hướng thực hiện sản xuất gia công cắt lô cho các nhà phân phối.
- Thực hiện giải thể chi nhánh Bắc Giang từ ngày 07.02.2022 do hoạt động không hiệu quả.
- Công tác BHXH, BHYT, BH thất nghiệp, hưu trí, chấm dứt hợp đồng LĐ và các quyền lợi khác của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật hiện hành.
- Đảm bảo thực hiện mọi chế độ chính sách liên quan đến người lao động như: các ngày lễ, tết được Công ty trích thưởng kịp thời động viên tinh thần cho CNV lao động.
- Nghiên cứu phát triển sản phẩm :
  - + Trong năm 2021, đã nộp hồ sơ tại cục quản lý Dược cho tổng số 20 hồ sơ đăng ký mới ( Bao gồm thuốc, TPCN...) 53 hồ sơ gia hạn, 154 hồ sơ thay đổi, bổ sung.
  - + Tổng số sản phẩm được cấp mới, cấp lại với tổng số 10 hồ sơ và gia hạn. Thực phẩm – mỹ phẩm cấp mới 18 sđk. Vị thuốc YHCT cấp mới 18 sđk.
- Về công tác triển khai các sản phẩm trong sản xuất:
  - + Tổng số sản phẩm mới đã triển khai: 13 sản phẩm
  - + Triển khai cải tiến và bàn giao cho nhà máy để sản xuất 07 sản phẩm.
  - + Tiến hành thẩm định 06 Quy trình sản xuất, Đang tiến hành nghiên cứu độ ổn định 15 sản phẩm sản xuất.

**5. Triển khai các các hạng mục đầu tư của dự án “Trung tâm KHCN Dược và nhà máy ứng dụng sản xuất sản phẩm đạt tiêu chuẩn GMP EU” cụ thể tổng hợp công việc đã thực hiện như sau:**

**A - Tổ chức của Ban dự án:**

- Tổng số nhân sự của Ban dự án là 19 người bao gồm cả chuyên trách và kiêm nhiệm. Lãnh đạo Ban dự án 3 người gồm: Tổng giám đốc là trưởng ban, 2 Phó Tổng giám đốc là phó ban.
- Gồm 5 tiểu ban là: tiểu ban Xây dựng, tiểu ban Cơ điện, tiểu ban Tài chính, tiểu ban Hành chính và tiểu ban Công nghệ. Các tiểu ban tùy từng nhu cầu công việc mà bố trí lao động làm việc tại văn phòng ban hoặc tại công trường.
- Ban dự án điều phối toàn bộ các hoạt động của dự án, định kỳ giao ban hàng tuần, thường xuyên hàng tháng có báo cáo kết quả thực hiện và kế hoạch hoạt động cho ban Tổng giám đốc và Hội đồng quản trị.

## **B - Thực hiện các công việc:**

### **I. Phân chia giai đoạn của dự án:**

#### **1. Giai đoạn 1 gồm các hạng mục chính:**

- Hạ tầng tổng thể gồm: tường rào, đường giao thông, hệ thống cấp thoát nước, hệ thống điện (Trạm biến áp), khu vực chứa rác thải ...
- Hạng mục phụ trợ gồm: Chiller, Xử lý nước sản xuất, Lò hơi, Xử lý nước thải
- Nhà văn phòng bao gồm cả Xưởng thực nghiệm (Trung tâm KHCN dược), phòng Kiểm tra chất lượng.
- Nhà Xưởng B gồm: dây chuyền chế biến dược liệu, dây chuyền chiết xuất, dây chuyền thuốc đông dược và TPBVSK, dây chuyền mỹ phẩm
- Nhà Xưởng C gồm: dây chuyền thuốc viên Hormone sinh dục, dây chuyền thuốc ung thư

#### **2. Giai đoạn 2 gồm:**

- Nhà Xưởng A gồm: dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn WHO-GMP, dây chuyền Non-Betalactam tiêu chuẩn EU-GMP
- Nhà Xưởng D gồm: dây chuyền tiêm bột Cephalosporin, dây chuyền viên Cephalsporin

### **II. Tư vấn thiết kế:**

1. Tư vấn thiết kế thi công toàn bộ dự án là Công ty cổ phần tư vấn thiết kế xây dựng Sagen. Hiện tại đã cơ bản hoàn thành chuẩn bị phát hành chính thức tất cả các hạng mục thiết kế (trừ các phần liên quan đến GMP-EU cho giai đoạn 2).
2. Tư vấn thiết kế công nghệ sản xuất dược phẩm theo tiêu chuẩn GMP-EU:  
Nhà thầu tư vấn thiết kế là Công ty Rieckermann (REO) của Cộng hòa liên bang Đức. Hiện nay đã thực hiện xong phần thiết kế Cơ bản (Concept design) và đã nhận xét Thiết kế bản vẽ thi công (TKBVTC) của TVTK Sagen để hoàn thiện toàn bộ phần thiết kế thi công.  
Hiện tại Công ty đang cho tạm dừng, sẽ tiếp tục khi chuyển sang giai đoạn 2.
3. Tư vấn thiết kế Cơ điện (ME) cho Nhà xưởng C (Sản xuất thuốc Ung thư và Thuốc Hormon) là Công ty cổ phần Cơ điện lạnh Đông Á. Đã hoàn thành, chuẩn bị cho việc mời thầu thi công.

### **III. Thi công tại công trường:**

1. Gói thầu số 03: Thi công xây dựng Nhà văn phòng và Nhà xưởng B  
Dự toán kinh phí là: 65.795.480.000 vnd  
Đơn vị thi công gói thầu này là Công ty Cổ phần xây dựng 556. Gồm 2 hạng mục chính:
  - Thi công xây dựng Nhà văn phòng: Tổng diện tích mặt bằng xây dựng 4812m<sup>2</sup>, 5 tầng, trong đó gồm 3 tầng dưới sử dụng làm văn phòng, tầng 4 là Phòng kiểm tra chất lượng, tầng 5 là Xưởng nghiên cứu thực nghiệm ( Pilot). Tiến độ thi công đối với tòa nhà Nhà văn phòng là đang trát hoàn thiện.
  - Thi công Nhà xưởng B: Tổng diện tích xây dựng 9130m<sup>2</sup>. Bao gồm các Xưởng sản xuất thuốc từ dược liệu, chiết cao dược liệu, thực phẩm chức năng và kho. Đối với Nhà xưởng B đang thi công xây dựng sàn tầng 2, chuẩn bị lắp đặt khung mái thép.
2. Gói thầu số 04 - Thi công cơ điện (ME) Nhà văn phòng và Nhà xưởng B:  
Dự toán kinh phí là 105.600.000.000 vnd  
Đơn vị thi công là Công ty TNHH Kỹ thuật Cơ điện lạnh Quý Long.

Gói thầu này thi công tất cả phần: Điện, nước, điều hòa, lọc không khí ( đạt tiêu chuẩn sản xuất GMP) cho toàn bộ 2 khối tòa nhà văn phòng và nhà xưởng B.

Tiến độ là đang thi công đường điện, nước ngầm dưới đất và chím âm tường.

3. Gói thầu số 05 - Thi công kết cấu thép Nhà xưởng B:

Dự toán kinh phí là 15.389.000.000 vnd

Tên nhà thầu thi công: Công ty TNHH cơ khí xây dựng DST Việt Nam

Đang phối hợp với nhà thầu Xây dựng 556 theo đúng tiến độ.

4. Gói thầu số 07 - Thi công xây dựng Nhà xưởng C:

Dự toán kinh phí 15.048.000.000 vnd

Tên nhà thầu thi công: Công ty Cổ phần xây dựng 556

Đã khởi công, đang chuẩn bị thi công phần móng

**IV. Đang tiến hành lựa chọn thầu:**

- Gói thầu số 9: Cung cấp, lắp đặt thiết bị PCCC giai đoạn 1

Dự toán kinh phí là 17.618.000.000 vnd

Đã hoàn thành lựa chọn nhà thầu, hiện tại đang đàm phán để ký hợp đồng.

- Gói thầu số 10 - Thiết bị sản xuất thuốc rắn B2 - Pha chế và đóng gói

Dự toán kinh phí là 22.833.000.000 vnd

Hiện tại đang chám và lựa chọn nhà thầu

- Gói thầu số 11 - Thiết bị chiết xuất dược liệu B6

Dự toán kinh phí là 17.516.000.000 vnd

Hiện tại đang chám và lựa chọn nhà thầu

- Gói thầu số 12 - Thi công xây lắp Hạng mục phụ và Tổng thể

Dự toán kinh phí là 34.225.000.000 vnd

Hiện đang xét hồ sơ để lựa chọn nhà thầu.

**V. Chuẩn bị hồ sơ mời thầu:**

- Gói thầu cung cấp và lắp đặt thang máy giai đoạn 1

Dự toán kinh phí là 4.340.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.

- Mua sắm thiết bị phân liều ( dập viên)

Dự toán kinh phí là 5.557.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.

- Mua sắm thiết bị chiller giai đoạn 1

Dự toán kinh phí là 15.296.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.

- Mua sắm thiết bị máy nén khí giai đoạn 1

Dự toán kinh phí là 3.399.000.000 vnd Đang lựa chọn nhà thầu.

**C - Kế hoạch công việc trong thời gian tới gồm:**

1. Thực hiện thi công xong các hạng mục cho giai đoạn 1:

- Nhà văn phòng gồm: Khu văn phòng, Phòng kiểm nghiệm và Xưởng Pilot

- Nhà xưởng B và C gồm: Các xưởng sản xuất cho giai đoạn 1

- Xây dựng các hạng mục phụ trợ gồm: Các tòa nhà cơ điện, các bể ngầm, trạm biến áp, lò hơi...

- Xây dựng hạ tầng tổng thể gồm: Đường giao thông, thoát nước, chiếu sáng...

- Các hạng mục cơ điện gồm: Điều hòa lọc khí, lọc nước, hệ thống điện...

## 2. Mua sắm thiết bị cho giai đoạn 1. Gồm có:

- Thiết bị cơ điện: Chiller, máy biến thế, lò hơi, máy phát điện...
- Máy móc, thiết bị sản xuất thuốc
- Máy thiết bị kiểm nghiệm
- Thiết bị kho, giá kệ xe nâng

## 3. Chuẩn bị sản phẩm mới sản xuất tại nhà máy

4. Chuẩn bị nhân sự cho nhà máy, xây dựng cơ cấu tổ chức của nhà máy.

5. Chuẩn bị thẩm định GMP: Dự kiến trong Quý 1 năm 2023.

## 6. Một số chỉ tiêu chính đạt được năm 2021 so với kế hoạch:

STT	CÁC CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH 2021	THỰC HIỆN 2021	THỰC HIỆN 2020	TỈ LỆ %- KH	TỈ LỆ %- 2021/2020
1	Sản xuất công nghiệp	328,243,510,900	273,106,184,420	354,508,073,700	83.20	77.04
	Nhà máy số 1	85,418,276,331	65,270,013,922	99,358,338,610	76.41	65.69
	Nhà máy số 2	163,076,560,788	166,735,424,527	166,899,776,177	102.24	99.90
	Xưởng chế biến Dược liệu	44,451,949,570	11,646,528,995	57,254,671,918	26.20	20.34
	Xưởng chế biến Dược liệu TP HCM	35,296,724,211	29,454,216,976	30,995,286,995	83.45	95.03
2	Doanh thu	451,387,909,247	344,669,376,148	522,972,825,165	76.36	65.91
3	Giảm trừ doanh thu		752,359,254	1,582,252,172		47.55
4	Giá vốn hàng bán	339,949,376,315	276,038,733,460	404,518,756,726	81.20	68.24
5	Lợi nhuận gộp	111,438,532,932	67,878,283,434	116,871,816,267	60.91	58.08
6	Doanh thu hoạt động tài chính		5,373,372,741	5,419,151,155		99.16
7	Chi phí tài chính	6,000,000,000	5,489,517,717	6,447,290,832	91.49	85.14
8	Chi phí bán hàng	24,659,346,032	15,959,779,687	38,460,128,352	64.72	41.50
9	Chi phí quản lý doanh nghiệp	50,713,725,095	43,770,865,526	51,190,948,136	86.31	85.51
10	Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30,065,461,805	8,031,493,245	26,192,600,102	26.71	30.66
11	Thu nhập khác		520,945,306	5,088,039,493		10.24
12	Chi phí khác		3,182,946,987	296,596,806		1073.16
13	Lợi nhuận khác		-2,662,001,681	4,791,442,687		-55.56
14	Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	30,065,461,805	5,369,491,564	30,984,042,789	17.86	17.33

## II. NHỮNG KHÓ KHĂN VÀ CÁC GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI NHIỆM VỤ NĂM 2022

Bước sang năm 2022 tình hình dịch bệnh vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, tiềm ẩn nhiều khó khăn thách thức. Chính phủ có định hướng thích ứng an toàn, linh hoạt với COVID-19 để

hướng tới cuộc sống “bình thường mới”. Mediplantex đặt mục tiêu đẩy mạnh công tác bán hàng, chú trọng đến chất lượng sản phẩm, phát triển sản phẩm mới có hàm lượng chất xám cao và nâng cao hiệu quả kinh tế, ổn định đời sống cho người lao động.

### **1. Những khó khăn thách thức trong triển khai kế hoạch 2022.**

- Các sản phẩm chủ lực, sản phẩm mới của công ty hiện đang xin đăng ký sản xuất chưa được cấp phép, dẫn đến rất khó khăn trong việc tăng doanh thu sản lượng và tìm kiếm thị trường mới, xuất hiện nhiều đối thủ cạnh tranh đặc biệt là các sản phẩm tương tự về công thức sản phẩm.
- Việc mở rộng số lượng khách hàng Gia công và phân phối đang thực hiện còn chưa mạnh mẽ và sâu rộng trong cả nước.
- Về thị trường Xuất nhập khẩu: Mặc dù Doanh số xuất khẩu dự kiến kế hoạch tăng trưởng khá, nhưng chưa đảm bảo số đầu sản phẩm nhiều so với tiềm năng sản phẩm sản xuất của Công ty, cũng chưa mở rộng được nhiều thị trường mới.
- Công ty đang trong giai đoạn đầu tư dự án “Trung tâm khoa học công nghệ dược và nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU” Nguồn vốn đầu tư lớn, khó khăn trong các vấn đề huy động đủ và kịp thời để đáp ứng đầu tư.

### **2. Công tác điều hành quản lý**

- Nâng cao hiệu quả công tác quản trị của cán bộ quản lý thông qua tăng cường công tác kiểm soát và tinh thần, thái độ làm việc. Mỗi cấp quản lý chủ động có đầy đủ hồ sơ hoạch định và giao việc cho từng tháng, quý, năm đến từng cá nhân trong bộ phận cũng như đến bộ phận liên quan. Chú trọng công tác lập kế hoạch hành động, giao việc và kiểm tra đánh giá kết quả hoàn thành công việc.
- Tiếp tục áp dụng hệ thống lương khoán ở một số bộ phận, đồng thời cải cách chế độ tiền lương của người lao động. Thực hiện rà soát đánh giá định mức lao động, hệ số lương và tăng lương tại một số nhóm hoặc bộ phận công việc... Từ đó khuyến khích người lao động cải tiến và phát huy tối đa hiệu suất công việc, đồng thời kích thích tinh thần lao động tích cực của nhân viên.
- Chú trọng công tác tuyển dụng, đào tạo, nâng cao kỹ năng, nghiệp vụ đội ngũ nhân viên đảm bảo hoàn thành tốt nhất yêu cầu ngày càng cao của công việc.
- Phối hợp với tổ chức Công đoàn duy trì đối thoại với người lao động theo quy định để thống nhất, cùng triển khai thực hiện các mục tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh đã đề ra, đồng thời giám sát quá trình thực hiện, cũng như việc thực hiện các quy chế nội bộ.

### **3. Công tác Kiểm tra chất lượng, Nghiên cứu sản phẩm:**

- Thực hiện kiểm tra lượng, bảo đảm chất lượng từ tất cả các Nguyên vật liệu đầu vào và trong quá trình sản xuất đến khi thành phẩm nhập kho luôn đảm bảo đúng quy định của cơ quan có thẩm quyền quy định.
- Tiếp tục rà soát và tiêu chuẩn hóa các sản phẩm chủ lực để tạo sự ổn định chất lượng sản phẩm.
- Rà soát danh mục sản phẩm cũng như định hướng đầu tư trong nghiên cứu phát triển sản phẩm cho 2022 và những năm tiếp theo.

- Nghiên cứu và phát triển sản phẩm mới, phù hợp với thị hiếu thay đổi từng ngày của người tiêu dùng.
- Nghiên cứu cải tiến mọi mặt các sản phẩm cũ, từ hình thức, mẫu mã, nội dung đến phương thức sản xuất, công nghệ và dây chuyền sản xuất. Đặc biệt chú trọng nghiên cứu và phát triển sản phẩm với các loại hình R&D cho các dây chuyền sản xuất trong Nhà máy mới.

#### **4. Công tác tổ chức sản xuất:**

- Tiêu chuẩn hóa quy trình sản xuất, vận hành thiết bị, đổi mới, đầu tư nâng cấp thiết bị hiện có đảm bảo chất lượng sản phẩm. Đào tạo nâng cao tay nghề công nhân để tăng tính hiệu quả sản xuất và chất lượng sản phẩm
- Tổ chức quản lý sản xuất hiệu quả tránh lãng phí, giảm tiêu hao vật tư, sử dụng lao động hợp lý để giảm giá thành sản xuất tăng tính cạnh tranh của sản phẩm
- Áp dụng các biện pháp kỹ thuật vào sản xuất để nâng cao năng xuất, chất lượng của sản phẩm để hạ giá thành sản xuất, nâng cao chất lượng sản phẩm tăng tính cạnh tranh
- Báo cáo tháng trên cơ sở kế hoạch sản xuất hàng tháng, hàng quý và bám sát thực tế sản xuất để kịp thời báo cáo những vướng mắc và đề xuất biện pháp xử lý.
- Chuẩn hóa hoạt động mua hàng, cung cấp vật tư ...nhằm thực hiện cung ứng nguyên vật liệu đúng tiến độ với kế hoạch sản xuất và đảm bảo chất lượng yêu cầu của sản phẩm.
- Xây dựng kế hoạch tồn kho, đặt hàng với số lượng tối ưu để có được các chính sách ưu đãi của nhà cung cấp; giảm giá đầu vào cho sản xuất, giảm ngân sách mua nguyên liệu, bao bì.
- Khai thác tối đa năng lực sản xuất của các nhà máy để đảm bảo đủ việc làm cho người lao động, đảm bảo chi phí sản xuất chung, đáp ứng sản lượng theo kế hoạch sản xuất.

#### **5. Công tác thị trường:**

- Tiếp tục thực hiện công tác khảo sát, đánh giá phân tích về nhu cầu khách hàng để có các giải pháp nâng cao năng lực cạnh tranh và hiệu quả sản xuất, định hướng chiến lược phát triển sản phẩm mới và các mặt hàng truyền thống của Công ty.
- Duy trì và phát triển thị phần trong nhóm khách hàng cũ trên cơ sở phân tích bán hàng và nâng cao chất lượng dịch vụ khách hàng năm 2022.
- Tiếp tục bám sát, giữ chính sách giá linh hoạt và giữ vững số lượng và tăng thị phần tại các khách hàng Gia công – Cắt lô, đặc biệt là các khách hàng lớn Dược phẩm An hy, Dược phẩm Robinson, Minh An, Hưng Việt, Đông Nam Á vv...
- Tiếp tục duy trì và phát triển thị trường thông qua 3 nhà phân phối tại miền Bắc, miền Nam và miền Trung. Mục tiêu sản lượng tiêu thụ tại hệ thống này chiếm khoảng 50% trong tổng sản lượng tiêu thụ toàn nhà máy để góp phần hoàn thành kế hoạch sản lượng năm 2022.
- Đẩy mạnh công tác xuất nhập khẩu tham gia các hội trợ, triển lãm chuyên ngành Dược phẩm tại các nước Đông Nam á,... tiếp cận chào hàng trực tiếp khách hàng tiềm năng. Đăng ký tiêu chuẩn chất lượng sản phẩm tại các thị trường xuất khẩu phù hợp với pháp luật liên quan, đảm bảo công tác xuất khẩu thuận lợi, giảm chi phí.

- Tổ chức các hoạt động chăm sóc khách hàng, các chương trình khuyến mại phù hợp và có hiệu quả.

#### 6. Công tác tài chính:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả các giải pháp tài chính trong vận hành dòng tiền, tồn kho và dư nợ, cơ cấu các khoản vay để đảm bảo nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển trong kế hoạch năm 2022.

- Tăng cường trách nhiệm và vai trò của các cấp kiểm soát tại Công ty và Chi nhánh. Thực hiện việc quản lý, kiểm soát chặt chẽ vật tư đầu vào, việc thực hiện các định mức tiêu hao, định mức kinh tế kỹ thuật trong sản xuất.

- Tiếp tục xử lý các khoản nợ quá hạn, khó đòi, vật tư, tài sản chậm luân chuyển không sử dụng/sử dụng không hiệu quả để thu hồi vốn phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh.

- Quản lý chặt chẽ chi phí giá thành, giảm giá vốn hàng bán, dịch vụ, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

#### 7. Công tác đầu tư:

- Triển khai các bước đầu tư theo đúng quy định nội bộ của Công ty, các văn bản quy phạm pháp luật khác và nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đã thông qua.

- Thực hiện kiểm soát từng hạng mục đầu tư tại dự án “**Trung tâm khoa học công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU**” theo dự toán và đảm bảo tiến độ thời gian hoàn thành nghiệm thu đưa vào sử dụng.

- Tiếp tục thực hiện triển khai hồ sơ pháp lý để sớm trình cơ quan có thẩm quyền cấp phép đầu tư các dự án Bất động sản mà Công ty đang hợp tác đầu tư như Dự án HTKD tại khu đất số 190, Tổ 14 Phường Mỹ Đình 1, quận Nam Từ Liêm, thành phố Hà Nội với Công ty Cổ phần Sông châu, Dự án HTĐT tại khu đất 356 – 358 Đường Giải phóng - Phường Phương liệt – Quận Thanh xuân với Công ty CP Công nghiệp Thương mại Tân phú Cường mà Đại hội đồng cổ đông đã thông qua trong các năm trước.

#### 8. Một số chỉ tiêu chính năm 2022:

STT	CHỈ TIÊU	ĐVT	SẢN LƯỢNG, GIÁ TRỊ
1	<b>Sản xuất công nghiệp</b>		
+	Sản lượng 02 NM	Viên, túi, tộp	743.759.540
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	347.812.959.105
+	Xưởng SCCBDL	Tấn	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	38.400.000.000
+	Xưởng SCCBDL CN HCM	Tấn	40
-	Giá trị nhập kho	VNĐ	34.000.000.000
2	<b>Tổng giá trị bán</b>	VNĐ	<b>437.934.138.000</b>
3	<b>Giá vốn hàng bán</b>	VNĐ	<b>345,693,238,450</b>
4	<b>Lợi nhuận gộp</b>	VNĐ	<b>92,240,899,550</b>

5	Tổng Chi phí	VNĐ	64,964,343,414
7	Lợi nhuận trước thuế	VNĐ	27.276.556.136

### III. KẾT LUẬN

Năm 2021 là một năm thực sự khó khăn cho toàn thị trường nói chung và toàn ngành dược nói riêng. Mediplantex cũng gặp rất nhiều khó khăn từ ảnh hưởng của dịch bệnh và biến động nguồn cung nhiên liệu, nguyên liệu của thị trường. Năm 2022, Mediplantex tin tưởng và sẽ nỗ lực để vượt qua mọi thử thách để hoàn thành nhiệm vụ được cổ đông giao cho. Công ty Cổ phần Dược TW Mediplantex trân trọng gửi lời cảm ơn đến Quý khách hàng, Quý cổ đông, Nhà đầu tư cùng toàn thể cán bộ nhân viên đã đồng hành, tạo điều kiện thuận lợi và hỗ trợ để Công ty thực hiện nhiệm vụ đã được giao. Chúng tôi tin tưởng rằng Quý vị sẽ tiếp tục giúp đỡ, ủng hộ chúng tôi trong việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Kính trình ĐHQĐ xem xét thông qua báo cáo.

*Kính chúc Quý vị nhiều sức khỏe, hạnh phúc, thịnh vượng và thành đạt.*

Xin trân trọng cảm ơn!

Nơi gửi:

- HĐQT, Ban TGD
- Cổ đông
- Lưu: Thư ký

**TỔNG GIÁM ĐỐC**



**Trần Hoàng Dũng**



## **BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT**

### **Về kết quả hoạt động năm 2021 và phương hướng hoạt động năm 2022**

Kính trình: Đại hội đồng cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex qui định nhiệm vụ, quyền hạn của Ban Kiểm soát;

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội cổ đông năm 2021 và các Nghị quyết trong năm 2021 của HĐQT;

- Căn cứ kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và Báo cáo tài chính năm 2021 đã được Công ty TNHH Kiểm toán An Việt thực hiện kiểm toán;

Ban Kiểm soát Công ty Cổ phần dược Trung Ương Mediplantex xin báo cáo Đại hội đồng cổ đông thường niên kết quả hoạt động năm 2021 và trình Đại hội phương hướng hoạt động của BKS trong năm 2022 với những nội dung sau:

#### **I. Tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát:**

##### **1. Nhân sự của Ban Kiểm soát:**

Nhân sự của Ban Kiểm soát gồm 3 thành viên, trong đó:

- Ông Phùng Minh Thơm : Trưởng BKS
- Bà Nguyễn Thị Hoàng Phi : Thành viên BKS
- Bà Dương Thị Minh Nguyệt : Thành viên BKS

##### **2. Kết quả hoạt động của Ban kiểm soát:**

Trong năm, Ban Kiểm soát đã thực hiện đầy đủ chức trách, nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao, cụ thể là theo dõi, kiểm tra, giám sát hoạt động quản trị, điều hành và các mặt hoạt động kinh doanh của Công ty. Ban Kiểm soát đã hoạt động với tinh thần trách nhiệm, phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng thành viên trong Ban, cử đại diện tham gia các cuộc họp của HĐQT, Ban điều hành Công ty.

Ban Kiểm soát luôn giữ mối quan hệ làm việc đầy đủ, thường xuyên với HĐQT và TGD trong hoạt động kinh doanh, giám sát các hoạt động của Công ty nhằm đảm bảo Công ty hoạt động theo đúng pháp luật, thường xuyên trao đổi với HĐQT và TGD về tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh và các Nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Căn cứ chức năng nhiệm vụ của Ban Kiểm soát được quy định tại Luật doanh nghiệp, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty, Quy chế tổ chức và hoạt động của Ban Kiểm soát, các công việc của Ban Kiểm soát trong năm tham gia như sau:

- Tham gia Đại hội đồng cổ đông thường niên của Công ty.

- Tham gia các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT Công ty.
- Kiểm soát công tác tài chính kế toán, báo cáo tài chính bán niên và báo cáo tài chính năm của Công ty.
- Giám sát hoạt động của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của pháp luật và Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông Công ty.
- Giám sát việc công bố thông tin theo quy định của pháp luật.
- Đề xuất Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính năm và bán niên; Thẩm định BCTC trước và sau khi kiểm toán Công ty.
- Tham gia ý kiến xây dựng quy chế điều hành Công ty của HĐQT và Ban điều hành.
- Phối hợp với các phòng ban chức năng của Công ty thực hiện kiểm tra hoạt động sản xuất kinh doanh.
- Tổ chức các cuộc họp định kỳ và bất thường của Ban Kiểm soát để soát xét, thảo luận, đánh giá hoạt động của Công ty.
- Các công việc khác theo chức năng và nhiệm vụ của Ban Kiểm soát.

## **II. Đánh giá theo nhóm nhiệm vụ:**

### **1. Đánh giá của BKS đối với hoạt động của HĐQT:**

- Công tác quản trị được thực hiện theo đúng Pháp luật, Điều lệ tổ chức hoạt động của Công ty và Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông.
- Hoạt động quản trị đảm bảo tính công khai, minh bạch, tập trung vào chiến lược kinh doanh và hướng đến mục tiêu hiệu quả.
- HĐQT tổ chức các cuộc họp định kỳ theo đúng quy định. Các cuộc họp đều có nội dung cụ thể, được ghi biên bản và ban hành Nghị quyết chỉ đạo TGD thực hiện.
- Trong năm, HĐQT đã sửa đổi, bổ sung và ban hành nhiều quy chế hoạt động, văn bản, nghị quyết, quyết định tạo cơ sở cho việc quản trị có hệ thống, tập trung và thống nhất.

### **2. Đánh giá của BKS đối với việc TGD triển khai thực hiện các nghị quyết của ĐHĐCĐ, HĐQT.**

- TGD đã thực hiện nhiều giải pháp tăng cường công tác quản lý tài chính thông qua việc kiểm soát các khoản chi phí, công nợ khách hàng, quản lý công tác nghiệp vụ hướng đến mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông và HĐQT đề ra.
- Chủ động triển khai thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, với cổ đông và chăm lo đời sống cho người lao động.
- Tổ chức Hội nghị tổng kết năm nhằm đánh giá đầy đủ các mặt hoạt động kinh doanh, đồng thời chỉ rõ những mặt hạn chế và tồn tại nhằm giải quyết tháo gỡ và khắc phục.
- Tập trung giải quyết các mặt hạn chế của Công ty, nâng cao hiệu quả hoạt động, giảm thiểu chi phí.

## **III. Thẩm định Báo cáo tài chính:**

### **1. Công tác lập và Kiểm toán báo cáo tài chính:**

- Báo cáo tài chính của Công ty được lập theo các chuẩn mực kế toán Việt Nam hiện hành. Báo cáo tài chính năm và bán niên được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

- Ban Kiểm soát đã xem xét Báo cáo tài chính, thống nhất với kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh. Theo kết luận của Công ty kiểm toán thực hiện kiểm toán BCTC của Công ty cho thấy, BCTC của Công ty đã phản ánh trung thực, hợp lý, đầy đủ, rõ ràng, phù hợp với chuẩn mực kế toán hiện hành.

## 2. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh:

Công ty bán sát mục tiêu kế hoạch kinh doanh mà ĐHĐCĐ đã đề ra, tập trung triển khai các giải pháp để nâng cao năng lực sản xuất, chất lượng sản phẩm, giảm thiểu chi phí, nâng cao hiệu quả sản xuất kinh doanh.

- Kết quả kinh doanh trong kỳ cụ thể:

*DVT: Tỷ đồng*

Chỉ tiêu	Năm 2020	Năm 2021	Tỷ lệ % 2021/2020	Kế hoạch 2021	Tỷ lệ % hoàn thành kế hoạch
Doanh thu thuần	522,972	343,917	65,76	451,387	76,19
Lợi nhuận trước thuế	30,984	5,369	17,33	30,065	17,86
Lợi nhuận sau thuế	24,421	3,619	14,82	24,052	15,05

Nhận xét chung về kết quả sản xuất kinh doanh trong kỳ:

Doanh thu, lợi nhuận giảm có nhiều nguyên nhân như dịch bệnh, suy giảm nền kinh tế, sự cạnh tranh quyết liệt của các đơn vị trong ngành, cơ chế quản lý nhà nước thay đổi....

Tuy nhiên, Ban điều hành Công ty đã nhận thức rõ và tập trung giải quyết các khó khăn, các yếu kém tồn tại của Công ty, thực hiện hàng loạt các giải pháp nhằm đưa Công ty vượt qua các khó khăn, cơ bản hoàn thành hoạch lợi nhuận so với kế hoạch năm đề ra.

## 3. Một số chỉ tiêu tài chính cơ bản tại ngày 31/12:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Năm	
			2021	2020
<b>I</b>	<b>Cơ cấu tài sản</b>			
1	Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	68,82	78,86
2	Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	31,18	21,13
<b>II</b>	<b>Cơ cấu nguồn vốn</b>			
1	Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	66,90	65,23
2	Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	33,10	34,77
<b>III</b>	<b>Chỉ số thanh toán</b>			

1	Thanh toán hiện hành (Tài sản lưu động/ Nợ ngắn hạn)	Lần	1,03	1,21
2	Thanh toán nhanh ((Tiền + Khoản đầu tư tài chính ngắn hạn) / Nợ ngắn hạn)	Lần	0,28	0,32
3	Thanh toán nợ ngắn hạn ((Tiền mặt + Chứng khoán khả mại)/ Nợ ngắn hạn)	Lần	0,18	0,16
<b>VI</b>	<b>Chỉ số hoạt động</b>			
1	Lợi nhuận trước thuế/Doanh thu	%	1,56	5,92
2	Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	1,05	4,67

#### **IV. Những kiến nghị HĐQT và TGD tiếp tục xử lý trong thời gian tới:**

- HĐQT xem xét xây dựng chiến lược sản xuất kinh doanh dài hạn, nhằm nâng cao tính chủ động trong hoạt động kinh doanh.
- Hoàn thiện, tăng cường công tác đào tạo, tuyển dụng cán bộ có năng lực, kinh nghiệm, công nhân kỹ thuật có tay nghề cao để phục vụ sản xuất kinh doanh các năm tiếp theo.
- Tiếp tục có các giải pháp tích cực hơn nữa để thu hồi các khoản nợ phải thu khó đòi.
- Đẩy nhanh việc thực hiện Dự án Trung tâm khoa học công nghệ dược và Nhà máy ứng dụng sản xuất dược phẩm đạt tiêu chuẩn GMP-EU để sớm đi vào khi thác có hiệu quả.

#### **V. Kế hoạch công tác của BKS 2022:**

- Thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát các mặt hoạt động điều hành, quản lý của HĐQT, Ban điều hành theo quy định của Điều lệ Công ty và Luật Doanh nghiệp;
- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông, các nghị quyết của Hội đồng quản trị trong quá trình sản xuất kinh doanh trên cơ sở các quy định của pháp luật, Điều lệ của công ty;
- Thẩm định tính hợp lý của các văn bản, quy chế quản lý nội bộ và việc áp dụng thực tế nhằm bám sát nghị quyết của Đại hội cổ đông. Đề xuất Công ty điều chỉnh, bổ sung các văn bản, quy chế quản lý nội bộ nếu xét thấy cần thiết;
- Kiểm tra sổ sách, chứng từ kế toán và các tài liệu khác của Công ty khi thấy cần thiết hoặc theo quyết định của đại hội cổ đông;
- Đề xuất lựa chọn Công ty Kiểm toán độc lập thực hiện Kiểm toán Báo cáo tài chính bán niên và BCTC năm cho Công ty.
- Thẩm định BCTC, tình hình thực hiện kế hoạch kinh doanh hàng quý, 6 tháng và cả năm;
- Duy trì sự phối hợp công tác chặt chẽ giữa BKS với HĐQT, Ban điều hành của Công ty và các đơn vị trực thuộc khác;
- Tham gia các hoạt động lớn của Công ty để nắm được sát các hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty;
- Tham gia các cuộc họp của HĐQT và giao ban quý của công ty để theo sát tình hình của công ty.

## **VI. Nhận xét chung hoạt động của Ban Kiểm soát:**

- Ban Kiểm soát thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Điều lệ hoạt động của Công ty và những điều khoản ghi trong Luật doanh nghiệp liên quan đến BKS.

- Ban Kiểm soát đã làm tròn chức năng, nhiệm vụ mà các cổ đông đã tin tưởng giao cho, nhất là thực hiện nhiệm vụ kiểm soát hoạt động kinh doanh và sử dụng vốn một cách có hiệu quả.

- Kết quả hoạt động của Ban Kiểm soát trong nhiệm kỳ có sự nỗ lực của bản thân mỗi thành viên và cũng nhờ sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của HĐQT, Ban TGD, các phòng ban cùng toàn thể CBNV toàn Công ty.

Thay mặt Ban Kiểm soát, tôi xin trân trọng cảm ơn sự tin nhiệm, hỗ trợ và tạo điều kiện của Đại hội đồng cổ đông, HĐQT, Ban TGD Công ty trong năm vừa qua đã giúp Ban Kiểm soát hoàn thành tốt công việc của mình.

Trân trọng!

### **Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty; VT.

**TM. BAN KIỂM SOÁT**

**TRƯỞNG BAN**



**Phùng Minh Thơm**



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội  
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 03/2022/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: Thông qua Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021;

- Căn cứ Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt.

**Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:**

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2021, Công ty đã lựa chọn CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT thực hiện kiểm toán độc lập Báo cáo tài chính năm 2021.

Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty đã được kiểm toán độc lập bởi CÔNG TY TNHH KIỂM TOÁN AN VIỆT, ký ngày 24/03/2022.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty.

**T.M. BAN KIỂM SOÁT**  
**TRƯỞNG BAN**  
  
  
**Phùng Minh Thơm**

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN**  
 Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**MẪU SỐ B01 - DN**  
 Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
<b>A - TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>		<b>344.464.680.288</b>	<b>412.350.477.334</b>
<b>I. Tiền và các khoản tương đương tiền</b>	<b>110</b>	<b>5</b>	<b>46.200.542.801</b>	<b>53.182.624.417</b>
1. Tiền	111		14.200.542.801	18.182.624.417
2. Các khoản tương đương tiền	112		32.000.000.000	35.000.000.000
<b>II. Đầu tư tài chính ngắn hạn</b>	<b>120</b>		<b>48.400.000.000</b>	<b>54.400.000.000</b>
1. Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	123	6	48.400.000.000	54.400.000.000
<b>III. Các khoản phải thu ngắn hạn</b>	<b>130</b>		<b>150.828.963.966</b>	<b>203.983.146.390</b>
1. Phải thu ngắn hạn của khách hàng	131	7	113.942.698.118	188.284.608.273
2. Trả trước cho người bán ngắn hạn	132		12.210.892.882	14.804.089.710
3. Phải thu ngắn hạn khác	136	8	25.462.756.342	1.681.831.783
4. Dự phòng phải thu ngắn hạn khó đòi	137	9	(787.383.376)	(787.383.376)
<b>IV. Hàng tồn kho</b>	<b>140</b>	<b>10</b>	<b>87.404.904.762</b>	<b>92.739.764.270</b>
1. Hàng tồn kho	141		88.017.265.677	93.212.787.890
2. Dự phòng giảm giá hàng tồn kho	149		(612.360.915)	(473.023.620)
<b>V. Tài sản ngắn hạn khác</b>	<b>150</b>		<b>11.630.268.759</b>	<b>8.044.942.257</b>
1. Chi phí trả trước ngắn hạn	151	14	2.728.428.331	41.868.152
2. Thuế GTGT được khấu trừ	152		8.901.840.428	7.997.455.193
3. Thuế và các khoản khác phải thu Nhà nước	153	17	-	5.618.912
<b>B - TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>		<b>156.062.600.293</b>	<b>110.501.251.666</b>
<b>I. Các khoản phải thu dài hạn</b>	<b>210</b>		<b>4.363.135.000</b>	<b>8.584.180.000</b>
1. Phải thu dài hạn khác	216	8	4.363.135.000	8.584.180.000
<b>II. Tài sản cố định</b>	<b>220</b>		<b>42.097.286.437</b>	<b>51.844.201.015</b>
1. Tài sản cố định hữu hình	221	11	42.097.286.437	51.523.028.415
- Nguyên giá	222		154.208.045.703	159.015.838.329
- Giá trị hao mòn lũy kế	223		(112.110.759.266)	(107.492.809.914)
2. Tài sản cố định vô hình	227	12	-	321.172.600
- Nguyên giá	228		270.200.000	1.146.125.328
- Giá trị hao mòn lũy kế	229		(270.200.000)	(824.952.728)
<b>III. Tài sản dở dang dài hạn</b>	<b>240</b>		<b>74.381.171.973</b>	<b>14.325.723.753</b>
1. Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242	13	74.381.171.973	14.325.723.753
<b>IV. Tài sản dài hạn khác</b>	<b>260</b>		<b>35.221.006.883</b>	<b>35.747.146.898</b>
1. Chi phí trả trước dài hạn	261	14	35.221.006.883	35.747.146.898
<b>TỔNG CỘNG TÀI SẢN</b>	<b>270</b>		<b>500.527.280.581</b>	<b>522.851.729.000</b>

**BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN (Tiếp theo)**

Tại ngày 31 tháng 12 năm 2021

**MẪU SỐ B01 - DN**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	31/12/2021	01/01/2021
<b>C - NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>		<b>334.874.535.746</b>	<b>341.058.205.166</b>
<b>I. Nợ ngắn hạn</b>	<b>310</b>		<b>334.874.535.746</b>	<b>341.058.205.166</b>
1. Phải trả người bán ngắn hạn	311	15	43.708.184.538	72.141.937.164
2. Người mua trả tiền trước ngắn hạn	312		18.735.555.416	4.877.982.644
3. Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước	313	16	1.999.363.447	1.483.662.538
4. Phải trả người lao động	314		5.392.292.255	14.671.818.946
5. Chi phí phải trả ngắn hạn	315	18	35.985.091	60.741.608
6. Phải trả ngắn hạn khác	319	19	193.191.206.701	163.309.760.243
7. Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn	320	17	68.667.045.590	80.606.399.315
8. Quỹ khen thưởng, phúc lợi	322		3.144.902.708	3.905.902.708
<b>D - VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>		<b>165.652.744.835</b>	<b>181.793.523.834</b>
<b>I. Vốn chủ sở hữu</b>	<b>410</b>	<b>20</b>	<b>165.634.411.517</b>	<b>181.755.190.511</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411		62.800.950.000	62.800.950.000
- Cổ phiếu phổ thông có quyền biểu quyết			62.800.950.000	62.800.950.000
2. Thặng dư vốn cổ phần	412		29.425.200.000	29.425.200.000
3. Quỹ đầu tư phát triển	418		69.782.414.151	64.782.414.151
4. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421		3.625.847.366	24.746.626.360
- LNST chưa phân phối lũy kế đến cuối năm trước			6.341.360	324.626.659
- LNST chưa phân phối năm nay	421b		3.619.506.006	24.421.999.701
<b>II. Nguồn kinh phí và quỹ khác</b>	<b>430</b>		<b>18.333.318</b>	<b>38.333.323</b>
1. Nguồn kinh phí đã hình thành TSCĐ	432		18.333.318	38.333.323
<b>TỔNG CỘNG NGUỒN VỐN</b>	<b>440</b>		<b>500.527.280.581</b>	<b>522.851.729.000</b>

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2022

Người lập



Nguyễn Hữu Thơm

Kế toán trưởng



Lê Thị Trang Nhung



Trần Hoàng Dũng



**BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH**

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**MÃ SỐ B02- DN**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Thuyết minh	Năm 2021	Năm 2020
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	22	344.669.376.148	522.972.825.165
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	22	752.359.254	1.582.252.172
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ	10	22	343.917.016.894	521.390.572.993
4. Giá vốn hàng bán	11	23	276.038.733.460	404.518.756.726
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ	20		67.878.283.434	116.871.816.267
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	24	5.373.372.741	5.419.151.155
7. Chi phí tài chính	22	25	5.489.517.717	6.447.290.832
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		4.716.002.024	5.815.339.113
8. Chi phí bán hàng	25	26	15.959.779.687	38.460.128.352
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	26	43.770.865.526	51.190.948.136
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh	30		8.031.493.245	26.192.600.102
11. Thu nhập khác	31	27	520.945.306	5.088.039.493
12. Chi phí khác	32	28	3.182.946.987	296.596.806
13. Lợi nhuận khác	40		(2.662.001.681)	4.791.442.687
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50		5.369.491.564	30.984.042.789
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	29	1.749.985.558	6.562.043.088
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52		-	-
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60		3.619.506.006	24.421.999.701
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	30	576	3.745

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2022

Người lập



Nguyễn Hữu Thơm

Kế toán trưởng



Lê Thị Trang Nhung



Trần Hoàng Dũng

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ**  
(Theo phương pháp gián tiếp)  
Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**MẪU SỐ B03 - DN**  
Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
<b>I. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH</b>			
1. Lợi nhuận trước thuế	01	5.369.491.564	30.984.042.789
2. Điều chỉnh cho các khoản			
- Khấu hao TSCĐ và BĐSĐT	02	9.535.884.833	10.020.034.491
- Các khoản dự phòng	03	139.337.295	136.344.687
- Lãi, lỗ chênh lệch tỷ giá hối đoái do đánh giá lại các khoản mục tiền tệ có gốc ngoại tệ	04	(251.973.434)	(75.521.727)
- Lãi, lỗ từ hoạt động đầu tư	05	(3.902.239.437)	(4.102.378.268)
- Chi phí lãi vay	06	4.716.002.024	5.815.339.113
- Các khoản điều chỉnh khác	07	306.573.844	-
3. Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh trước thay đổi vốn lưu động	08	15.913.076.689	42.777.861.085
- Tăng, giảm các khoản phải thu	09	53.433.667.239	63.652.028.404
- Tăng, giảm hàng tồn kho	10	5.195.522.213	39.260.803.936
- Tăng, giảm các khoản phải trả (Không kể lãi vay phải trả, thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp)	11	(1.598.876.432)	(40.990.985.627)
- Tăng, giảm chi phí trả trước	12	(2.160.420.164)	2.524.099.148
- Tiền lãi vay đã trả	14	(4.740.758.541)	(5.848.279.608)
- Thuế thu nhập doanh nghiệp đã nộp	15	(2.382.506.083)	(9.020.481.166)
- Tiền chi khác cho hoạt động kinh doanh	17	(1.661.000.000)	(3.001.146.000)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động kinh doanh</b>		<b>61.998.704.921</b>	<b>89.353.900.172</b>
<b>II. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ</b>			
1. Tiền chi để mua sắm, xây dựng TSCĐ và các TSDH khác	21	(54.346.349.534)	(28.827.370.147)
2. Tiền thu từ thanh lý, nhượng bán TSCĐ và các TSDH khác	22	992.272.727	8.181.818
3. Tiền chi cho vay, mua các công cụ nợ của đơn vị	23	-	(52.400.000.000)
4. Tiền thu hồi cho vay, bán lại các công cụ nợ của đơn vị khác	24	6.000.000.000	23.000.000.000
5. Tiền thu lãi cho vay, cổ tức và lợi nhuận được chia	27	3.478.529.753	3.376.045.217
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động đầu tư</b>	30	<b>(43.875.547.054)</b>	<b>(54.843.143.112)</b>

**BÁO CÁO LƯU CHUYỂN TIỀN TỆ (Tiếp theo)**

(Theo phương pháp gián tiếp)

Cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2021

**MÃ SỐ B03 - DN**

Đơn vị tính: VND

CHỈ TIÊU	Mã số	Năm 2021	Năm 2020
<b>III. LƯU CHUYỂN TIỀN TỪ HOẠT ĐỘNG TÀI CHÍNH</b>			
1. Tiền thu từ đi vay	33	180.377.070.508	218.085.792.397
2. Tiền trả nợ gốc vay	34	(192.316.424.233)	(233.080.350.203)
3. Cổ tức, lợi nhuận đã trả cho chủ sở hữu	36	(13.280.930.100)	(9.307.494.525)
<b>Lưu chuyển tiền thuần từ hoạt động tài chính</b>	<b>40</b>	<b>(25.220.283.825)</b>	<b>(24.302.052.331)</b>
<b>Lưu chuyển tiền thuần trong năm</b>	<b>50</b>	<b>(7.097.125.958)</b>	<b>10.208.704.729</b>
<b>Tiền và tương đương tiền đầu năm</b>	<b>60</b>	<b>53.182.624.417</b>	<b>42.963.500.081</b>
Ảnh hưởng của thay đổi tỷ giá hối đoái quy đổi ngoại tệ	61	115.044.342	10.419.607
<b>Tiền và tương đương tiền cuối năm</b>	<b>70</b>	<b>46.200.542.801</b>	<b>53.182.624.417</b>

Hà Nội, ngày 24 tháng 03 năm 2022

Người lập

Kế toán trưởng

Tổng Giám đốc





Nguyễn Hữu Thơm

Lê Thị Trang Nhung

Trần Hoàng Dũng

Số: 04/2022/TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

**TỜ TRÌNH**

**V/v: Lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập cho Báo cáo tài chính năm 2022**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex**

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;

- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021;

- Căn cứ yêu cầu lựa chọn Công ty kiểm toán cho báo cáo Tài chính 2022.

**Ban kiểm soát Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex kính trình Đại hội đồng cổ đông 2022 xem xét thông qua nội dung sau:**

Để đảm bảo chủ động cho việc lựa chọn đơn vị kiểm toán phù hợp, đáp ứng yêu cầu của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex về thời gian thực hiện và chất lượng dịch vụ kiểm toán báo cáo tài chính trong năm tài chính 2022, Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua nội dung sau:

1. Thông qua danh sách năm (05) Công ty kiểm toán dưới đây để dự kiến tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2022 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu có theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước) cho Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex.

- 1.1. Công ty TNHH KPMG Việt Nam;
- 1.2. Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC;
- 1.3. Công ty TNHH PWC Việt Nam;
- 1.4. Công ty TNHH Kiểm Toán và Định giá Việt Nam;
- 1.5. Công ty TNHH Kiểm Toán An Việt.

2. Dự kiến chi phí kiểm toán: Từ 200.000.000 vnd đến 500.000.000 vnd

3. Ủy quyền cho Tổng giám đốc ký hợp đồng kiểm toán với Công ty kiểm toán do Ban kiểm soát đề xuất lựa chọn.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông công ty xem xét thông qua.

**Nơi nhận:**

- Cổ đông Cty;
- HĐQT; Ban TGD;
- Ban Kiểm soát;
- Lưu: BKS; Thư ký Cty.



**Phùng Minh Thơm**



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 05/2022/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

V/v: thông qua Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức năm 2021 và dự kiến Phương án phân phối lợi nhuận, tỷ lệ chia cổ tức năm 2022

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex  
Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021;
- Báo cáo tài chính năm 2021 của CTCP Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:

### I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN NĂM 2021:

Chỉ tiêu	Tỷ lệ %	Năm 2021 (ĐVT: VNĐ)
1. Lợi nhuận trước thuế 2021		5.369.491.564
2. Thuế TNDN phải nộp 2021		1.749.985.558



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

<b>3. Lợi nhuận sau thuế 2021</b>		<b>3.619.506.006</b>
<b>4. Phân phối lợi nhuận 2021</b>		<b>3.619.506.006</b>
4.1. Trích thưởng Ban điều hành		0
4.2. Trích thưởng HĐQT và BKS		0
4.3. Trích quỹ đầu tư phát triển		0
4.4. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức		<b>3.619.506.006</b>
<b>5. Lợi nhuận để lại từ các năm trước</b>		<b>6.341.360</b>
<b>6. Tổng lợi nhuận chia cổ tức đến hết năm 2021</b>		<b>3.625.847.366</b>
<b>7. Đề nghị chia cổ tức</b>	2,5%/VĐL	<b>3.102.500.000</b>
<b>8. Lợi nhuận chuyển năm sau 2022</b>		<b>523.347.366</b>

## II. TỶ LỆ CHIA CỔ TỨC 2021

Hội đồng quản trị kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc chia cổ tức năm 2021.

### ĐỀ XUẤT NĂM 2022.

- Căn cứ vào kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 của Công ty Cổ phần Dược Trung Ương Mediplantex, HĐQT đề xuất trích thưởng và mức trả cổ tức cho năm 2022 như sau

<b>Dự kiến năm 2022</b>	<b>Tỷ lệ %</b>	<b>Giá trị VNĐ</b>
<b>I. Lợi nhuận trước thuế 2022</b>		<b>27.276.556.136</b>
<b>II. Lợi nhuận sau thuế 2022</b>		<b>21.821.244.909</b>
1. Trích thưởng Ban điều hành	2%	436.424.898

2. Trích thưởng HĐQT và BKS	2%	436.424.898
3. Trích quỹ đầu tư phát triển		8.500.000.000
4. Lợi nhuận còn lại chia cổ tức	10% VĐL	12.410.000.000
5. Lợi chuyển sang năm sau		38.395.113

- Trích thưởng Ban điều hành và Trích thưởng HĐQT và BKS với tỉ lệ như trên chỉ được thực hiện khi lợi nhuận sau thuế 2022 đạt 100% kế hoạch 2022.
- Trong trường hợp thực hiện 2022 vượt kế hoạch đã được ĐHĐCĐ thông qua thì:
  - + Thưởng bổ xung cho Ban điều hành với tỉ lệ 10% giá trị vượt kế hoạch.
  - + Thưởng bổ xung cho HĐQT và BKS với tỉ lệ 10% giá trị vượt kế hoạch.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.*

**Nơi nhận:**

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thị Hồng Thúy**

Số: 06/2022/TTr-ĐHĐCĐ

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022

## TỜ TRÌNH

*V/v: thông qua thù lao của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát*

**Kính gửi:** Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021;
- Báo cáo tài chính năm 2021 của CTCP Dược Trung ương Mediplantex đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán An Việt;
- Kết quả kinh doanh năm 2021 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua nội dung sau:**

Hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong việc triển khai nhiệm vụ được giao năm 2021, Công ty xin báo cáo tổng mức thù lao của HĐQT và BKS trong năm 2021:

❖ **Tổng mức thù lao 2021:**

❖ Mức thù lao	Số tiền
Thành viên Hội đồng Quản trị	646.000.000
Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký	204.000.000
<b>Tổng Cộng</b>	<b>850.000.000</b>



Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc được thực hiện theo quy định của pháp luật, Điều lệ và quy chế của Công ty.

❖ **Dự kiến mức thù lao trong năm 2022:**

Để đảm bảo cho hoạt động của Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát trong việc triển khai nhiệm vụ được giao năm 2022 và Căn cứ vào Kế hoạch SXKD của Công ty Cổ phần Dược Trung ương Mediplantex năm 2022, các quy định của Nhà nước, Điều lệ và quy chế của Công ty. Hội đồng quản trị kính trình tổng mức thù lao 2022:

Mức thù lao	Số tiền
Thành viên Hội đồng Quản trị	646.000.000
Thành viên Ban kiểm soát và Thư ký	204.000.000
<b>Tổng Cộng</b>	<b>850.000.000</b>

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.*

*Nơi nhận:*

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Côngty;
- Lưu VT,HDQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thị Hồng Thúy**



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 07/2022/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

## TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua sửa đổi Điều lệ Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022, trong đó sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021.

**Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua việc sửa đổi và bổ sung Điều lệ như sau:**

Ngày 11/01/2022, Quốc hội đã ban hành Luật số 03/2022/QH15, trong đó có sửa đổi một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và có hiệu lực thi hành từ ngày 01/03/2022. Luật sửa đổi nhằm hoàn thiện hơn nữa khung pháp lý về quản trị doanh nghiệp, đồng thời tháo gỡ một số khó khăn, vướng mắc trong thực tiễn hoạt động của doanh nghiệp. Trên cơ sở rà soát Điều lệ tổ chức hoạt động, Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex thấy một số điều khoản tại các văn bản này cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành. Nội dung chi tiết các điểm sửa chữa, bổ sung Điều lệ tổ chức hoạt động được trình bày tại

*Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex*



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội  
Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Phụ lục đính kèm Tờ trình này. Các quy định của Điều lệ được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

*Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.*

*Nơi nhận:*

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGĐ, Thư ký Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH



Đoàn Thị Hồng Thúy

**Phụ lục: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG ĐIỀU LỆ CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX**

(Đính kèm Tờ trình số .../2022/TTr-DHDCĐ, ngày 28 tháng 04 năm 2022)

**Ghi chú:**

- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi
- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Nội dung tại văn bản hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng gạch chân
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung” là nội dung in đậm

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1	<b>Điều 24. Điều kiện để nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>	<b>Điều 24. Điều kiện để nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua</b>	
1.1	1. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông dự tán thành</u> hoặc ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	1. Trừ các trường hợp quy định tại khoản 3 Điều này, nghị quyết, quyết định về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành</u> hoặc ít nhất sáu mươi lăm phần trăm (65%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết tán thành (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản).	Theo Điều 148 Luật Doanh nghiệp, điều kiện để nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua được xác định dựa trên tỷ lệ số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành. Tuy nhiên, việc xác định cổ đông dự họp lại chưa được quy định rõ nên thực tế xảy ra trường hợp cổ đông đã đăng ký và có tham dự cuộc họp Đại hội đồng cổ đông nhưng bỏ về giữa chừng hoặc không bỏ phiếu vào hòm phiếu hoặc không biểu quyết trực tuyến. Điều này dẫn đến vướng mắc trong việc xác định số cổ đông dự họp để tính tỷ lệ số phiếu biểu quyết theo quy định tại Điều 148 nêu trên. Mặc dù chỉ là vấn đề kỹ thuật song vướng
	a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán; c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; d. Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản có giá	a. Sửa đổi và bổ sung Điều lệ Công ty; b. Loại cổ phần và số lượng cổ phần được chào bán; c. Sáp nhập, tái tổ chức và giải thể Công ty; d. Quyết định đầu tư, giao dịch bán tài sản có giá	

STT	Nội dung tại văn bản hiện hành	Nội dung đề xuất sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi
1.2	<p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông dự họp</u> tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p>	<p>2. Các nghị quyết, quyết định khác được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu biểu quyết của <u>tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp</u> tán thành (trong trường hợp tổ chức họp trực tiếp) hoặc ít nhất năm mươi phần trăm (50%) tổng số phiếu bầu của các cổ đông có quyền biểu quyết chấp thuận (đối với trường hợp lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản), trừ các trường hợp quy định tại khoản 1 và khoản 3 Điều này.</p>	<p>mắc nêu trên lại đang gây cản trở lớn đến việc thông qua nghị quyết Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>HDQT đề xuất sửa đổi Điều lệ công ty để phù hợp với quy định tại Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15.</p>



# CÔNG TY CỔ PHẦN DƯỢC TRUNG ƯƠNG MEDIPLANTEX

Địa chỉ: 358 Đường Giải Phóng - Quận Thanh Xuân - Hà Nội

Tel: 04.36649837 Fax: 04.38641584 Website: <http://www.mediplantex.com>

Số: 08/2022/TTr-ĐHĐCĐ

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

*Hà Nội, ngày 28 tháng 04 năm 2022*

## TỜ TRÌNH

*V/v: Thông qua việc cổ đông hiện hữu của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex là Bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty*

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex**

*Căn cứ:*

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2021;
- Luật số 03/2022/QH15 ngày 11 tháng 01 năm 2022, trong đó sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14;
- Luật chứng khoán số 54/2019/QH14 ngày 26 tháng 11 năm 2019;
- Nghị định 155/2020/NĐ-CP quy định chi tiết thi hành Luật Chứng khoán;
- Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex sửa đổi, bổ sung lần thứ 10 ngày 27/04/2021;
- Căn cứ văn bản đề nghị của bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang ngày 15/04/2022 về việc đề nghị Đại hội đồng cổ đông thông qua việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai cổ phiếu Công ty (Mã CK: MED).

Căn cứ quy định tại **Điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán số 54/2020/QH14:**

Tổ chức, cá nhân và người có liên quan nắm giữ từ 25% trở lên số cổ phiếu có quyền biểu quyết của 01 công ty đại chúng dự kiến mua tiếp dẫn đến trực tiếp hoặc gián tiếp sở hữu đạt hoặc vượt mức 35%, 45%, 55%, 65%, 75% số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành, được Đại hội đồng cổ đông thông qua thì không phải chào mua công khai. Trong trường hợp này, Đại hội đồng cổ đông phải xác định rõ đối tượng chuyển nhượng, nhận chuyển nhượng;

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex kính trình Đại hội đồng cổ đông chấp thuận thông qua việc cổ đông hiện hữu là bà Nguyễn Ngọc Xuân

*Tài liệu Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2022 - Công ty cổ phần Dược Trung ương Mediplantex*

Trang nhận chuyển nhượng cổ phiếu có quyền biểu quyết dẫn đến sở hữu đạt hoặc vượt mức quy định tại Điểm b Khoản 2 Điều 35 Luật Chứng khoán mà không phải thực hiện các thủ tục chào mua công khai, cụ thể như sau:

**1. Số lượng cổ phiếu của bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang và người có liên quan nắm giữ trước khi chuyển nhượng:**

STT	Họ và tên cổ đông	Số DKSH	Mối quan hệ với bên dự kiến nhận chuyển nhượng	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành
1	Nguyễn Ngọc Xuân Trang	079166010931		2.131.250	17,17%
2	Trần Nguyễn Hoàng Phúc	079191020545	Con	2.761.900	22,26%
3	Trần Hoàng Dũng	023771087	Chồng	1.000.000	8,06%
4	Trần Nguyễn Hoàng An	012819160	Con	87.500	0,71%
<b>Tổng cộng</b>				<b>5.980.650</b>	<b>48,19%</b>

**2. Bên dự kiến nhận chuyển nhượng cổ phiếu**

STT	Họ và tên bên nhận chuyển nhượng	SL CP dự kiến mua thêm (dự kiến)	Tỷ lệ trên SLCP đang lưu hành	Tỷ lệ nắm giữ sau khi mua thêm
1	Nguyễn Ngọc Xuân Trang	1.411.794	11,38%	28,55%
<b>Tổng cộng</b>		<b>1.411.794</b>	<b>11,38%</b>	<b>28,55%</b>

**3. Bên chuyển nhượng cổ phiếu:**

STT	Họ và tên cổ đông	Số DKSH	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ
1	Trần Toàn Thắng	023214460	525.000	4,23%

2	Nguyễn Ngọc Tuyên	001077001507	218.794	1,76%
3	Nguyễn Ngọc Hưng	001085015027	668.000	5,38%
<b>Tổng cộng</b>			<b>1.411.794</b>	<b>11,38%</b>

**4. Phương án chuyển nhượng cổ phiếu:**

- Số lượng cổ phiếu nắm giữ của bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang và người có liên quan sau khi hoàn tất việc chuyển nhượng: Dự kiến sở hữu 59,57% trên tổng số cổ phiếu có quyền biểu quyết đang lưu hành của công ty.
- Thời gian thực hiện: Việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu MED mà không cần chào mua công khai được thực hiện từ ngày Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông có hiệu lực cho đến khi Bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang hoàn thành việc nhận chuyển nhượng cổ phiếu đạt tỷ lệ như đã nêu trên.
- Phương án nhận chuyển nhượng: Thỏa thuận nhận chuyển nhượng theo quy định Pháp luật.
- Trong trường hợp Công ty chào bán/phát hành cổ phiếu tăng vốn điều lệ, tỷ lệ sở hữu của Bà Nguyễn Ngọc Xuân Trang và người có liên quan nêu trên được tính dựa trên vốn điều lệ mới sau khi Công ty hoàn thành đợt chào bán/phát hành cổ phiếu.

**Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét và thông qua./.**

**Nơi nhận:**

- Cổ đông CTCP Dược Trung ương Mediplantex;
- HĐQT, BKS, BGD, Thư ký Công ty;
- Lưu VT, HĐQT.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**

**CHỦ TỊCH**



**Đoàn Thị Hồng Thúy**